TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
CỤC TUYÊN HUẤN

TÀI LIỆU
NGHIÊN CỨU CHUYÊN ĐỀ CỦA SĨ QUAN NĂM 2026

Lưu hành nội bộ

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN
Hà Nội - 2026

NHÀ XUẤT BẢN MONG BẠN ĐỌC
GÓP Ý KIẾN, PHÊ BÌNH

** Chỉ đạo nội dung:*

CỤC TUYÊN HUẤN
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

** Tổ chức thực hiện:*

Trung tướng NGUYỄN VĂN ĐỨC - Chủ biên
Đại tá, TS NGUYỄN KHẮC LUYỆN
Đại tá, TS NGUYỄN XUÂN SINH

355(V)13
511-2026
QĐND-2026

Chuyên đề 1
NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA QUÂN NHÂN TRONG THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

MỞ ĐẦU

Quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quân sự, quốc phòng và xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong thời kỳ mới, những năm qua, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn để thực hiện chủ trương quan trọng này trong quân đội. Trong đó, Bộ Quốc phòng đã ban hành Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại (*ban hành kèm theo Quyết định*

số 678/QĐ-BQP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

Trên cơ sở đó, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mỗi quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; đề ra nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, góp phần quan trọng nâng cao sức mạnh tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu và sự phát triển toàn diện của quân đội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị và bộ phận quân nhân về Bộ tiêu chí còn có những hạn chế nhất định.

Để góp phần khắc phục những hạn chế nêu trên, Cục Tuyên huấn Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam biên soạn chuyên đề: "*Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại*" làm tài liệu nghiên cứu, học tập cho sĩ quan năm 2026.

NỘI DUNG

I. SỰ CẦN THIẾT NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA QUÂN NHÂN TRONG THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

1. Vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Thực hiện Bộ tiêu chí có vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Đây là một chủ trương lớn, đúng đắn, thể hiện tư duy và tầm nhìn chiến lược của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, bảo đảm cho quân đội có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, hoàn thành tốt vai trò là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ thành quả cách mạng, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ nền văn hóa và uy tín, vị thế quốc tế của đất nước; bảo vệ an ninh quốc gia, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng; ngăn ngừa, đẩy lùi từ

sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ bên trong; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; giữ vững và củng cố môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Thực hiện Bộ tiêu chí là yêu cầu tất yếu, khách quan và cấp thiết, phù hợp trong tình hình mới; trực tiếp góp phần "Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu", quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại"[1]. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, quân đội cũng tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, nắm vững và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đồng thời, thực hiện Bộ tiêu chí góp phần thực hiện thắng lợi các đột phá được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, đó là: "*Thứ nhất*, hoàn thiện đồng bộ thể chế quân sự, quốc phòng; huy động hiệu quả các nguồn lực

1. *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2025, tr. 45.

xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. *Thứ hai*, tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh thu hút, trọng dụng nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội hiện đại; nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật; phát huy giá trị văn hóa "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới. *Thứ ba*, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển công nghiệp quốc phòng tự chủ, tự lực tự cường, lưỡng dụng, hiện đại"[1].

Thực hiện Bộ tiêu chí là điều kiện cơ bản bảo đảm cho quân đội ta luôn vững mạnh về chính trị; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân. Quân đội có tổ chức biên chế tinh, gọn, mạnh; được trang bị vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại, công nghệ cao, sẵn sàng đánh thắng mọi kẻ thù trong các hình thái chiến tranh. Công tác huấn luyện, đào tạo hiện đại, sát thực tế chiến đấu và các hình thái chiến tranh hiện đại; xây dựng chính quy đạt trình độ thống nhất cao về lễ tiết tác phong quân

---

1. *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030*, Sđd, tr. 49-50.

nhân và thực hiện tốt chức trách, chế độ quy định. Công tác hậu cần, kỹ thuật được bảo đảm theo phương thức hiện đại, linh hoạt, kịp thời, đầy đủ cho nhu cầu của quân đội trong mọi tình huống. Phát triển lý luận quân sự, quốc phòng và khoa học quân sự hiện đại, phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước và yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Công nghiệp quốc phòng có năng lực nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất cơ bản các chủng loại vũ khí, trang bị kỹ thuật với tính năng chiến thuật - kỹ thuật hiện đại, đáp ứng nhiệm vụ xây dựng quân đội hiện đại. Hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng phát triển toàn diện cả song phương và đa phương, tiếp tục là một trụ cột của đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa...

Thực hiện Bộ tiêu chí sẽ là động lực để phát huy mạnh mẽ trách nhiệm, trí tuệ, sức sáng tạo, tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, thống nhất, khắc phục khó khăn của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là phát huy hiệu quả tính tiền phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, chỉ huy các cấp, của đội ngũ cán bộ, đảng viên và người đứng đầu ở từng cơ quan, đơn vị. Qua đó, khắc phục kịp thời những khâu yếu, mặt yếu, tạo chuyển biến

mạnh mẽ, vững chắc và toàn diện trên các mặt công tác, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu của toàn quân nói chung và từng cơ quan, đơn vị nói riêng; đáp ứng tốt với yêu cầu, nhiệm vụ đòi hỏi của cách mạng và quân đội trong tình hình mới, giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống quân đội, phẩm chất cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới.

2. Yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quân đội trong tình hình mới

Xuất phát từ tình hình thế giới, khu vực và thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, quan điểm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới có sự phát triển với nhiều nội dung mới, sâu sắc và toàn diện. Nội hàm cốt lõi của bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng, phát triển đất nước. Điều này không chỉ thể hiện tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước có những thay đổi nhanh chóng, đan xen cả thời cơ và thách thức, mà còn thể hiện rõ quyết tâm của Đảng ta xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ,

dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới là trách nhiệm chính trị của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân; trong đó, lực lượng vũ trang nhân dân, trước hết là Quân đội nhân dân và Công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi quân đội ta cần chủ động nghiên cứu, nắm chắc, đánh giá, dự báo đúng tình hình thế giới, khu vực và trong nước, tham mưu chiến lược kịp thời với Đảng, Nhà nước trong việc đề ra các chủ trương, đối sách xử lý thắng lợi các tình huống, không để bị động, bất ngờ, không để mâu thuẫn, tranh chấp phát triển thành xung đột vũ trang, chiến tranh; chủ động, tích cực tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và "thế trận lòng dân" vững chắc; tăng cường xây dựng phòng thủ quân khu và các khu vực phòng thủ vững chắc, nhất là các địa bàn chiến lược, trọng điểm về quốc phòng, an ninh; xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao, làm nòng cốt cho toàn dân trong sự nghiệp quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trước sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật; xuất hiện các hình thái chiến tranh, loại hình tác chiến, không gian chiến lược, phương thức tiến hành chiến tranh mới làm thay đổi môi trường chiến lược, tác động sâu sắc tới mọi quốc gia - dân tộc, đòi hỏi phải thay đổi cơ cấu tổ chức quân đội và trang bị vũ khí cho phù hợp. Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng chủ trương xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Vì vậy, mỗi quân nhân trong quân đội cần tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, chung sức xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, giáo dục và đào tạo; coi trọng huấn luyện làm chủ vũ khí, trang bị hiện có, vũ khí mới, hiện đại, sát thực tế, nhiệm vụ, đối tượng và địa bàn; nâng cao trình độ chỉ huy, tự động hóa cao, thông tin liên lạc hiện đại, khả năng cơ động, tác chiến hiệp đồng quân binh chủng, tác chiến trên nhiều môi trường, thích ứng với phương thức chiến tranh hiện đại bằng nghệ thuật chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện đặc sắc Việt

Nam, sẵn sàng đánh bại mọi kẻ thù trong các hình thái chiến tranh. Đẩy mạnh nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và chiến tranh công nghệ cao. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận về quốc phòng, quân sự, nghệ thuật quân sự; phát triển khoa học công nghệ quân sự, khoa học xã hội và nhân văn quân sự, nghệ thuật chiến tranh nhân dân, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Đặc biệt, phải tập trung xây dựng Đảng bộ Quân đội trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, bảo đảm đủ sức lãnh đạo toàn quân hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Những vấn đề nêu trên trực tiếp đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi cao hơn trong xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

3. Thực trạng thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam trong những năm qua

a) Ưu điểm

Nhận thức rõ vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại, những năm qua, Quân ủy Trung ương, Bộ

Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong toàn quân làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho mỗi quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân đã quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng về thực hiện Bộ tiêu chí. Trên cơ sở đó, cụ thể hóa, đề ra nhiều nội dung, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, thiết thực và hiệu quả.

Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị và đội ngũ cán bộ chính trị các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí được phát huy và đề cao. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp đã có những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát đúng, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ

quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá thực chất tình hình và kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, làm rõ nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế và đề xuất biện pháp khắc phục; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần tạo sự chuyển biến vững chắc về nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Các cơ quan, đơn vị trong toàn quân đã có sự đổi mới về hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí và từng bước đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực. Trong đó, đã chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, tăng cường định hướng, làm cho quân nhân có nhận thức sâu sắc, đúng đắn về vị trí, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện Bộ tiêu chí đối với toàn quân nói chung và từng cơ quan, đơn vị nói riêng. Vận dụng linh hoạt, sáng tạo và đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng quân nhân và loại hình cơ quan, đơn vị; kết hợp chặt chẽ giữa hình thức tuyên truyền, giáo dục trực tiếp và gián tiếp, giáo dục chung và giáo dục riêng, giữa "xây" và "chống", lấy "xây" làm chính trong tuyên truyền, giáo dục; gắn công tác

tuyên truyền, giáo dục với chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, phân công triển khai thực hiện cụ thể, rõ ràng; phát huy hiệu quả vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cấp và các thiết chế văn hóa ở đơn vị trong công tác tuyên truyền, giáo dục. Chú trọng gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Bộ tiêu chí với phong trào thi đua quyết thắng, cuộc vận động của các cấp, các ngành; với công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, xây dựng các tổ chức vững mạnh trong từng cơ quan, đơn vị, đồng thời gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu". Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội, xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh, bảo đảm cho mọi quân nhân luôn an tâm công tác, nỗ lực phấn đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Các cơ quan thông tấn báo chí trong toàn quân đã bám sát nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tình hình thực tiễn của cách mạng, quân đội và các đơn vị, tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức đúng, hiểu sâu sắc về sự cần thiết phải thực hiện Bộ tiêu chí; nhận thức được những thuận lợi, khó khăn, thời cơ và thách thức; hiểu rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Kịp thời tuyên truyền, phổ biến

về những kết quả, thành tích, các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Bộ tiêu chí; đồng thời, tích cực đấu tranh phê phán với những biểu hiện nhận thức sai trái, lệch lạc, thiếu tinh thần trách nhiệm của một số cấp ủy, chỉ huy cơ quan, đơn vị và quân nhân trong thực hiện nhiệm vụ này. Qua đó, góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

b) Hạn chế, khuyết điểm

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy cơ quan, đơn vị nhận thức về vị trí, ý nghĩa, vai trò quan trọng của việc thực hiện Bộ tiêu chí có nơi, có lúc chưa đầy đủ; chưa có nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí ở một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị có lúc, có nơi còn xem nhẹ, chưa thường xuyên, liên tục.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí ở một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị, nhất là cấp

cơ sở hiệu quả chưa cao; nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành chậm được đổi mới. Nhận thức của một số quân nhân về vị trí, ý nghĩa, vai trò và nội dung các tiêu chí trọng tâm chưa đầy đủ, sâu sắc, còn xem nhẹ, đơn giản. Tính tự giác, gương mẫu và trách nhiệm trong thực hiện Bộ tiêu chí của một số quân nhân chưa cao; một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ chủ trì chưa thực sự đề cao trách nhiệm nêu gương trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Chất lượng thực hiện Bộ tiêu chí trên một số mặt, nội dung hoạt động còn hạn chế, nhất là chất lượng xây dựng chính quy và quản lý kỷ luật bộ đội ở một số cơ quan, đơn vị chưa tạo được sự chuyển biến vững chắc, chưa đạt được các chỉ tiêu phấn đấu đề ra; nhiều cơ quan, đơn vị còn để xảy ra vụ việc vi phạm pháp luật, kỷ luật nghiêm trọng, cá biệt có trường hợp phải truy cứu trách nhiệm hình sự, làm ảnh hưởng xấu đến truyền thống quân đội, đơn vị và hình ảnh, phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ".

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Nhưng chủ yếu là do: Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị ở một số đơn vị, nhất là đơn vị cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí, cá

biệt có nơi còn coi đó là chức trách, nhiệm vụ riêng hoặc "khoán trắng" cho cán bộ chính trị và cơ quan chuyên trách. Việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn của cấp trên và các cơ quan chức năng về thực hiện Bộ tiêu chí của một số cấp ủy, chỉ huy cơ quan, đơn vị chưa được thường xuyên, sâu rộng; chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

II. YÊU CẦU, GIẢI PHÁP NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA QUÂN NHÂN TRONG THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

1. Yêu cầu nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

a) Quán triệt sâu sắc và nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chủ trương của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là yêu cầu cơ bản nhất, bảo đảm việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực

hiện Bộ tiêu chí đúng định hướng chính trị, thực chất và hiệu quả. Nội dung các quan điểm, đường lối của Đảng, chủ trương của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về Bộ tiêu chí là nền tảng nhận thức tư tưởng và kim chỉ nam để chỉ đạo, định hướng cho các hoạt động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Thực hiện yêu cầu này, cấp ủy đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp phải xác định rõ việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, nắm vững các văn bản, quy định, hướng dẫn của cấp trên về thực hiện Bộ tiêu chí là một nhiệm vụ chính trị quan trọng và nhu cầu tự thân của mỗi tổ chức, cá nhân. Đây cũng là công việc thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy, chỉ huy các cấp. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt bắt buộc đối với mọi quân nhân gắn với việc kịp thời phổ biến thông tin, cập nhật những nội dung mới được điều chỉnh, bổ sung trong các văn bản, quy định, hướng dẫn về thực hiện Bộ tiêu chí, bảo đảm phù hợp với từng đơn vị và từng đối tượng quân nhân.

Theo đó, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp cần thường xuyên tổ chức cho quân nhân

nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc và nắm vững các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện Bộ tiêu chí. Trọng tâm là tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt sâu rộng cho mỗi quân nhân nắm vững các tiêu chí cơ bản của nhiệm vụ xây dựng quân đội hiện đại, bao gồm: Vững mạnh về chính trị; tổ chức biên chế; vũ khí, trang bị kỹ thuật; huấn luyện, đào tạo; phát triển lý luận quân sự, quốc phòng và khoa học quân sự; công tác hậu cần, kỹ thuật; công nghiệp quốc phòng; hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng. Cùng với đó, cần tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt cho các quân nhân nắm vững Chỉ thị số 79/CT-BQP ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu"; các hướng dẫn của Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng về thực hiện các tiêu chuẩn trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu"... Trên cơ sở đó, từng tổ chức, cá nhân vận dụng linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả vào quá trình thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao.

b) Bám sát thực tiễn hoạt động của các cơ quan, đơn vị để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là yêu cầu quan trọng, có ý nghĩa trực tiếp quyết định việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Thực hiện yêu cầu này, đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy các cấp phải bám sát mọi mặt hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, nhất là những nhiệm vụ mới, khó khăn, gian khổ, nguy hiểm, phức tạp, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, huấn luyện, diễn tập, bảo vệ chủ quyền biên giới, biển, đảo; xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật; sắp xếp, điều chỉnh tổ chức lực lượng; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường, cứu hộ, cứu nạn; tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, đối ngoại quốc phòng... Qua đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Căn cứ tình hình thực tiễn hoạt động của các cơ quan, đơn vị và hoạt động của bộ đội, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần duy trì nghiêm nền nếp, chế độ chính quy, quy chế trong huấn luyện, đào tạo,

thời gian làm việc, sinh hoạt, học tập, công tác gắn với xây dựng môi trường văn hóa, bầu không khí dân chủ trong đơn vị. Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ về mọi mặt đối với quân nhân trong đơn vị, nhất là trong giờ nghỉ, ngày nghỉ; thường xuyên nắm chắc diễn biến tư tưởng, tâm lý, sức khỏe, nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình của quân nhân, đồng thời nắm thái độ, động cơ, trách nhiệm, hiệu quả công tác, kết quả huấn luyện, rèn luyện của từng quân nhân... Qua đó, kịp thời phát hiện những quân nhân có biểu hiện bất thường về tư tưởng, tâm lý, tình cảm, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của đơn vị để kịp thời có biện pháp theo dõi, quản lý, giáo dục, động viên, ngăn chặn, xử lý kịp thời, không để bị động, bất ngờ.

Đặc biệt, các đơn vị trong toàn quân cần bám sát diễn biến các cuộc xung đột quân sự trên thế giới hiện nay để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Trong đó, cần tập trung nghiên cứu làm rõ đặc điểm, tính chất, bản chất của các cuộc xung đột quân sự; nghiên cứu làm rõ việc sử dụng vũ khí công nghệ cao trong các cuộc xung đột quân sự này, những điểm mạnh và hạn chế của vũ khí công nghệ cao trong chiến tranh xâm lược Việt Nam nếu xảy ra. Dự báo đối tượng, phương thức, âm mưu, thủ đoạn

tác chiến của các lực lượng tham gia; phân tích, đánh giá mức độ ảnh hưởng và hậu quả của cuộc chiến tranh xâm lược sử dụng vũ khí công nghệ cao đến chính trị, tinh thần, nhất là đến bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm chiến đấu của bộ đội.

Trên cơ sở đó, tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm, niềm tin cho bộ đội luôn tin tưởng vào bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; sự đúng đắn, sáng tạo của cương lĩnh chính trị, đường lối, chiến lược, sách lược của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quân đội; tiềm lực, sức mạnh kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; tính chất chính nghĩa của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, của nền quốc phòng Việt Nam và khả năng giành thắng lợi của công cuộc bảo vệ Tổ quốc; tin tưởng vào đường lối đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, khả năng và sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh vô địch của nhân dân và của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tin tưởng vào đường lối, nghệ thuật quân sự đặc sắc, độc đáo, sức mạnh chiến đấu của quân đội và khả năng chiến thắng của các lực lượng vũ trang nhân dân trước các kẻ thù có tiềm lực kinh tế, quân sự, khoa học vượt

trội; xây dựng và củng cố niềm tin vững chắc vào vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có, khả năng làm chủ vũ khí, trang bị hiện đại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

c) Kết hợp chặt chẽ phong trào thi đua quyết thắng, các cuộc vận động và việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Quá trình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí có nội dung toàn diện trên mọi nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động của các cơ quan, đơn vị; diễn ra trên các mặt công tác, ở tất cả các cấp, các ngành trong toàn quân và liên quan trực tiếp đến hoạt động hằng ngày của mọi quân nhân. Do vậy, việc kết hợp chặt chẽ phong trào thi đua quyết thắng, các cuộc vận động và việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm tạo ra động lực to lớn, cổ vũ, động viên, thúc đẩy các tập thể, cá nhân nỗ lực phấn đấu để thực hiện thắng lợi Bộ tiêu chí.

Thực hiện yêu cầu trên, đòi hỏi cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các

cấp cần bám sát các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và các cơ quan chức năng về thực hiện Bộ tiêu chí; bám sát nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị và toàn quân, cụ thể hóa thành các nội dung, chỉ tiêu thi đua cụ thể, bảo đảm dễ nhớ, dễ thực hiện và có các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện sát hợp. Chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng động cơ, quyết tâm thi đua đúng đắn, khơi dậy ý thức tự lực tự cường, sức sáng tạo, tinh thần khắc phục khó khăn, gian khổ, dù trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào cũng luôn hăng hái thi đua, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Lấy kết quả phong trào thi đua quyết thắng, trong đó có kết quả thực hiện Bộ tiêu chí để đánh giá năng lực, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì cơ quan, đơn vị và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện phong trào thi đua quyết thắng; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhân rộng, lan tỏa những mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; phát hiện, chấn chỉnh nhận thức lệch lạc và hành động không đúng, làm ảnh hưởng đến phong trào chung.

Đặc biệt, cần kết hợp chặt chẽ việc thực hiện các phong trào, cuộc vận động của các cấp, các ngành trong và ngoài quân đội, nhất là việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới với nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Qua đó, tạo sức mạnh tổng hợp để phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của cơ quan, đơn vị và mọi quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

d) Tiến hành thường xuyên, liên tục, kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", lấy "xây" là chính để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là yêu cầu quan trọng chỉ ra hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân, đồng thời góp phần phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện nhận thức lệch lạc, tư tưởng xem nhẹ việc thực hiện Bộ tiêu chí ở một số cấp ủy, chỉ huy đơn vị và quân nhân hiện nay. Theo đó, việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí phải được tiến hành kiên quyết, kiên trì, thường xuyên, liên tục trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, ở mọi lúc, mọi nơi, cả trong lúc học tập, huấn luyện, công tác, sẵn sàng

chiến đấu và chiến đấu cũng như trong sinh hoạt hằng ngày ở các cơ quan, đơn vị. Phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp, của các tổ chức và lực lượng với tính tích cực, chủ động, tự giác, thường xuyên, liên tục của mỗi quân nhân và phải rất linh hoạt, cụ thể, sáng tạo.

Kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", lấy "xây" là chính vừa là yêu cầu có tính nguyên tắc, vừa là quan điểm, phương châm chỉ đạo phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn những nhận thức lệch lạc, xử lý các biểu hiện vi phạm trong quá trình thực hiện Bộ tiêu chí. Để "xây" tốt cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho quân nhân về vị trí, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của thực hiện Bộ tiêu chí với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị và từng quân nhân; về các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, văn bản hướng dẫn của Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng có liên quan đến thực hiện Bộ tiêu chí; hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, nắm chắc các nội dung cơ bản của Bộ tiêu chí. Chú trọng xây dựng cho quân nhân có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, động cơ phấn đấu tốt, tinh thần thái độ, trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao;

xây dựng cho quân nhân có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, các chế độ quy định của quân đội; có phong cách quân nhân cách mạng, chính quy, hiện đại, có năng lực, trình độ tổ chức, chỉ huy, huấn luyện, quản lý bộ đội, trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, đáp ứng yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và không "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ...

Trong "chống", phải chống quyết liệt, hiệu quả, kiên trì, kiên quyết, không thỏa hiệp, hữu khuynh với những quan điểm chưa đúng, những nhận thức sai trái, lệch lạc, chống phai nhạt lý tưởng cách mạng, mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin, không yên tâm, gắn bó xây dựng cơ quan, đơn vị; sa sút về ý chí chiến đấu, không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bổn phận, chức trách và nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, cần chống tự do, vô tổ chức, vô kỷ luật, ý thức trách nhiệm kém, lười biếng, ngại khổ, ngại khó, ngại học tập và rèn luyện; tư tưởng coi nhẹ hoặc "khoán trắng" việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí cho các cơ quan, lực lượng chức năng và đội ngũ cán bộ chính trị các cấp.

Để thực hiện phương châm "xây" tốt và "chống" tốt trong thực hiện Bộ tiêu chí, cần chú trọng xây dựng Đảng bộ Quân đội và từng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ, quân đội vững mạnh về chính trị; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội; phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp trong thực hiện Bộ tiêu chí. Đó là tiền đề, điều kiện cơ bản tạo cơ sở nền tảng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí hiện nay.

2. Giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp đối với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, bao trùm, xuyên suốt, có ý nghĩa quyết định đối với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Để thực hiện tốt giải pháp trên, cấp ủy, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm và sự cần thiết phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; thường xuyên nghiên cứu, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng về thực hiện Bộ tiêu chí. Trong đó, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần có sự thống nhất cao về nhận thức, trách nhiệm, coi việc lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các hoạt động của đơn vị; cụ thể hóa thành các yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu, biện pháp trong nghị quyết nhiệm kỳ, hằng năm hoặc nghị quyết chuyên đề của cấp ủy các cấp và chương trình, kế hoạch công tác của người chỉ huy và của chính ủy, chính trị viên, bảo đảm phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của đơn vị và đối tượng quân nhân; gắn kết quả thực hiện Bộ tiêu chí trong các cơ quan, đơn vị với đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, chỉ huy các cấp, đồng thời lấy đây là một trong những tiêu chí quan trọng để xem xét, đánh giá

công tác thi đua, khen thưởng và xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm.

Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cần đổi mới phong cách lãnh đạo, sâu sát cơ sở, thường xuyên nắm bắt, đánh giá đúng thực trạng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí ở cơ quan, đơn vị mình; chỉ rõ ưu điểm và khuyết điểm, nguyên nhân của ưu điểm và khuyết điểm, những khó khăn, vướng mắc, bất cập để kịp thời có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, cụ thể, sát đúng, chú trọng giải quyết, xử lý dứt điểm các khâu yếu, mặt yếu, góp phần nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp cần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn hội đồng quân nhân và các tổ chức quần chúng (đoàn thanh niên, công đoàn, hội phụ nữ) đối với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Theo chức năng, nhiệm vụ, hội đồng quân nhân và các tổ chức quần chúng cần tích cực, chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chỉ huy các cấp về nội dung, hình thức, biện pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm

của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai cụ thể, sát chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; tăng cường định hướng nhận thức, tư tưởng, hướng dẫn hành động cụ thể, cổ vũ, động viên các cán bộ, đoàn viên, thanh niên, hội viên nêu cao ý thức tự giác, nỗ lực phấn đấu, xung kích đi đầu thực hiện tốt nhiệm vụ này ở cơ quan, đơn vị.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và làm tốt công tác khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến, các cách làm hay, mô hình tốt, sáng tạo, hiệu quả ở cơ quan, đơn vị mình. Trong kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm cần đánh giá đúng ưu điểm, khuyết điểm, phát hiện những mô hình, biện pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả, những vấn đề bất cập nảy sinh do thực tiễn đặt ra; biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; rút ra được những bài học kinh nghiệm trong công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Sau kiểm tra, sơ kết, tổng kết cần có các hình thức biểu dương, động viên khen thưởng kịp thời. Trong triển khai nhân rộng điển hình tiên tiến, các cách làm hay, mô hình tốt, sáng tạo, hiệu quả cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức

chặt chẽ, có tính kế hoạch cao, kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "nhân" điển hình tiên tiến.

Cơ quan chính trị các cấp kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các nội dung, biện pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; chú trọng hướng dẫn các đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, định hướng nhận thức, tư tưởng, xây dựng niềm tin, động cơ, thái độ đúng đắn và ý thức trách nhiệm cao cho quân nhân, trước hết là cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp hiểu đúng, nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, vai trò quan trọng, tính tất yếu khách quan phải thực hiện Bộ tiêu chí. Trên cơ sở đó, làm cho mỗi quân nhân thống nhất nhận thức: Thực hiện Bộ tiêu chí là một chủ trương đúng đắn, nhất quán của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, vừa là nhiệm vụ cơ bản, lâu dài; niềm vinh dự, tự hào và trách nhiệm chính trị của mọi quân nhân, trước hết là của cấp ủy, chỉ huy, đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp trong toàn quân và không một quân nhân, tổ chức, lực lượng nào được xem nhẹ nhiệm vụ này.

b) Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền, giáo dục giữ vai trò rất quan trọng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Nếu nội dung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí phù hợp với từng đối tượng quân nhân, từng thời điểm và bám sát yêu cầu, nhiệm vụ đòi hỏi của cách mạng, của quân đội và đơn vị; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng; phương pháp tiến hành linh hoạt, cụ thể, sáng tạo thì hoạt động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí mới đạt hiệu quả cao, có ý nghĩa thiết thực. Do đó, quá trình nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy các cấp cần thường xuyên quan tâm đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động này.

Đổi mới nội dung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện

Bộ tiêu chí cần tăng cường tính cụ thể, thực tiễn; bảo đảm các yêu cầu khách quan, toàn diện, kết hợp hài hòa giữa nâng cao nhận thức, tư tưởng với xây dựng động cơ, thái độ, trách nhiệm trong triển khai tổ chức thực hiện; bám sát đơn vị và xuất phát từ thực tiễn quá trình học tập, sinh hoạt, công tác của quân nhân để xác định nội dung tuyên truyền, giáo dục phù hợp, tránh chung chung, dàn trải. Theo đó, nội dung tuyên truyền, giáo dục phải đầy đủ, toàn diện, hệ thống, thống nhất, nhưng có trọng tâm, trọng điểm; tập trung tuyên truyền, giáo dục cho cấp ủy, chỉ huy các cấp và mọi quân nhân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng và tính tất yếu khách quan phải thực hiện Bộ tiêu chí; nắm vững mục đích, yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu cơ bản của Bộ tiêu chí và những nội dung liên quan được thể hiện trong các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp và ý thức, trách nhiệm, tính tự giác của quân nhân trong quá trình tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí…

Đa dạng hóa các hình thức và phương pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí theo hướng: Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Bộ tiêu chí rộng rãi trên các trang, cổng thông tin

của Bộ Quốc phòng, của các quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, học viện, nhà trường; trên internet và trên mạng truyền số liệu quân sự nhằm gia tăng lượng truy cập, khai thác, nghiên cứu, trao đổi...

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và nhân rộng các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục phong phú, hấp dẫn, dễ hiểu, dễ vận dụng đã thực hiện hiệu quả và bổ sung, hoàn thiện những hình thức, phương pháp tuyên truyền mới nhằm đa dạng hóa hơn nữa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, đáp ứng yêu cầu nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Trong đó, cần coi trọng thực hiện tốt các hình thức như: Thông qua hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là các hình thức giáo dục chính trị tại đơn vị đã được xác định trong Quy chế giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam, đưa nội dung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí vào nội dung giáo dục chính trị, sinh hoạt chính trị, tư tưởng, thông báo chính trị - thời sự… cho các đối tượng; thông qua quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ của quân nhân; thông qua các hoạt động ngoại khóa, bổ trợ, diễn đàn, tọa đàm... Phát huy vai trò các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình, hệ thống báo cáo viên,

tuyên truyền viên trong quân đội; hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, các mô hình "Tổ tư vấn tâm lý, pháp lý quân nhân", "Mỗi tuần học một điều luật"; nâng cao hiệu quả ngày chính trị và văn hóa tinh thần ở cơ sở, ngày pháp luật, ngày đảng, nhất là các thiết chế văn hóa ở đơn vị cơ sở, như: Phòng Hồ Chí Minh, bảng tin, tranh ảnh cổ động, truyền thanh nội bộ, tủ sách pháp luật… Đặc biệt, cần tập trung nghiên cứu mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình câu lạc bộ quân nhân; tích cực xây dựng cảnh quan môi trường đơn vị "sáng, xanh, sạch, đẹp" và đẩy mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quân nhân thực hiện tốt Bộ tiêu chí.

Bên cạnh đó, cần chú trọng khai thác, sử dụng các phương tiện thông tin hiện đại, hình thức thông tin, tuyên truyền hấp dẫn, có sức thuyết phục cao để định hướng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; gắn với việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua quyết thắng và các phong trào, cuộc vận động trong đơn vị để thu hút đông đảo quân nhân tham gia, tạo ra hoạt động sôi nổi, có sức lan tỏa mạnh mẽ, có chiều sâu và hiệu quả, thiết thực. Thường xuyên cổ vũ, động viên, phát huy tính tích cực, chủ

động, sáng tạo, tự giác nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Kịp thời phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm, cách làm hay của các cơ quan, đơn vị về công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn quân đối với nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu".

c) Phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng và tính tích cực, tự giác, tự nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là giải pháp quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy, chỉ huy các cấp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Để phát huy tốt vai trò của các tổ chức, lực lượng cần thường xuyên chăm lo xây dựng các tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân trong đơn vị vững mạnh toàn diện. Trong đó, cần tập trung xây dựng các tổ chức đảng, nhất là cấp ủy, chi bộ vững mạnh, thực sự là tổ chức lãnh đạo thực hiện tốt việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của các cấp ủy,

tổ chức đảng; chấp hành nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên và cấp mình về thực hiện Bộ tiêu chí. Duy trì nghiêm nền nếp, chế độ sinh hoạt đảng, nâng cao chất lượng quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết; thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức, lãnh đạo của Đảng, đề cao tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Tăng cường công tác giáo dục, quản lý, rèn luyện và phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Xây dựng tổ chức chỉ huy đoàn kết, thống nhất trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ được giao. Giải quyết tốt các mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới, giữa lãnh đạo với chỉ huy. Cán bộ chỉ huy các cấp phải là lực lượng nòng cốt, gương mẫu đi đầu thực hiện nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí; phải thực sự tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, phẩm chất, năng lực và uy tín; có kiến thức và năng lực toàn diện về lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, huấn luyện, năng lực tiến hành công tác đảng, công tác chính trị; có trình độ chuyên sâu về khoa học - nghệ thuật quân sự, khoa học xã hội và nhân văn quân sự, nắm vững kiến thức chuyên ngành, nghệ thuật quân

sự, nghệ thuật tác chiến quân chủng, binh chủng... Đặc biệt, cán bộ chỉ huy các cấp phải thực sự có năng lực để tổ chức thực hiện thắng lợi Bộ tiêu chí, nhất là nhiệm vụ huấn luyện, giáo dục và đào tạo, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật bộ đội và các nhiệm vụ đột xuất khác trên giao. Đồng thời, cán bộ chỉ huy các cấp phải có tác phong chủ động, quyết liệt, nói đi đôi với làm, năng động, đổi mới, sáng tạo, nhanh, nhạy, quyết đoán, thực hiện đúng chức trách, quyền hạn và dám chịu trách nhiệm; phải gương mẫu đi đầu trong thực hiện Bộ tiêu chí cũng như các phong trào, các hoạt động của đơn vị; biết tổ chức, phát huy hết khả năng, sức mạnh tổng hợp của đơn vị trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Cần nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò xung kích của các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân; hướng hoạt động của các tổ chức này xung kích vào thực hiện tốt Bộ tiêu chí. Trong đó, tổ chức đoàn các cấp cần làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh niên và thông qua các hoạt động của đoàn để định hướng cho đoàn viên, thanh niên có nhận thức đúng, nêu cao trách nhiệm của mình trong thực hiện Bộ tiêu chí. Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt, làm cho tổ chức đoàn thực sự trở thành

diễn đàn của thanh niên để họ thẳng thắn bày tỏ quan điểm, lập trường, thái độ của mình cũng như những ý kiến tham gia đóng góp xây dựng cơ quan, đơn vị. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị, tổ chức tốt các phong trào xung kích thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, trong đó gắn nội dung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí vào các nội dung, chỉ tiêu thi đua của các tổ chức đoàn; đồng thời, cần chủ động lồng ghép thực hiện nội dung này ở các tổ chức đoàn với việc đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng, cuộc vận động của các cấp, các ngành và thực hiện thông qua các chương trình hành động, phong trào, mô hình... của các tổ chức đoàn.

Đối với hội phụ nữ và công đoàn, cần tập trung nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng cho cán bộ, đoàn viên, hội viên có nhận thức đúng, ý thức đầy đủ về nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với việc thực hiện Bộ tiêu chí. Thường xuyên đổi mới nội dung, mở rộng các hình thức hoạt động nhằm thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, hội viên tham gia, qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện Bộ tiêu chí. Đối với hội đồng quân nhân, cần tập trung thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị, tích

cực tham mưu, đề xuất những nội dung, biện pháp để thực hiện quyền làm chủ trên mọi lĩnh vực, mọi mặt hoạt động của đơn vị và giúp cấp ủy, chỉ huy nắm, giải quyết tốt những vấn đề nảy sinh. Trong đó, hướng hoạt động dân chủ của hội đồng quân nhân vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trung tâm và các đột phá, nhất là phát huy dân chủ để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hội đồng quân nhân hoạt động có hiệu quả.

Phát huy tính tích cực, tự giác nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí đòi hỏi mỗi quân nhân phải luôn ý thức được quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình; phải coi việc tự giáo dục, tự nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện Bộ tiêu chí trở thành một việc làm thường xuyên, nhu cầu không thể thiếu trong hoạt động hằng ngày của mỗi người; phải có sự giác ngộ sâu sắc về nhiệm vụ của cách mạng, quân đội và đơn vị, về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của quân đội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân, nhận thức đúng về sự cần thiết phải thực hiện Bộ tiêu chí trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, phát huy tính tích cực, chủ động

của mỗi quân nhân trong tự nghiên cứu, tự học tập, quán triệt để không ngừng nâng cao trình độ, kiến thức mọi mặt, nắm vững những nội dung cơ bản của Bộ tiêu chí, làm cơ sở để vận dụng trong tham mưu, triển khai tổ chức thực hiện trên từng cương vị, chức trách, nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị, địa phương công tác. Đặc biệt, cần xây dựng cho bản thân mình kế hoạch phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện thường xuyên, ở mọi lúc, mọi nơi và trong mọi nhiệm vụ, hoàn cảnh. Kế hoạch phấn đấu thực hiện của mỗi quân nhân cần đề cập một cách toàn diện cả về nhận thức, thái độ, hành động, cả ý chí, quyết tâm tu dưỡng, phấn đấu và được cụ thể hóa thành chỉ tiêu sát với cương vị, chức trách của mình; tập trung vào nội dung, biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và đề ra phương hướng, biện pháp cụ thể để phấn đấu thực hiện.

d) Xây dựng môi trường văn hóa quân sự tốt đẹp, phong phú, lành mạnh, tạo cơ sở, nền tảng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Đây là giải pháp có vai trò rất quan trọng, tạo ra những tiền đề, môi trường thuận lợi để nâng cao nhận

thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

Để thực hiện tốt giải pháp trên, cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt Cuộc vận động "Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong quân đội", đưa văn hóa vào mọi lĩnh vực hoạt động của quân nhân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để rèn luyện phẩm chất và nhân cách của người quân nhân cách mạng, phấn đấu mỗi quân nhân là một chiến sĩ văn hóa, mỗi đơn vị đều là những điểm sáng về văn hóa. Duy trì đơn vị thực hiện năm tiêu chuẩn đơn vị có môi trường văn hóa tốt, làm cho mỗi quân nhân luôn có ý thức và thực hiện "sống theo pháp luật, hành động theo điều lệnh, làm việc theo chức trách", "mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người". Đẩy mạnh phong trào thi đua, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo và gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Bộ tiêu chí. Kết hợp chặt chẽ việc thực hiện Bộ tiêu chí với Cuộc vận động "Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong quân đội" và gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu", xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu và các tổ chức vững mạnh để tạo nên sức mạnh tổng hợp

xây dựng đơn vị nói chung, thực hiện Bộ tiêu chí nói riêng. Đồng thời, gắn việc thực hiện Bộ tiêu chí với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới.

Coi trọng xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp giữa lãnh đạo với chỉ huy, quản lý, điều hành; cấp trên với cấp dưới, đảng viên với quần chúng, cán bộ với chiến sĩ và giữa quân nhân với nhau; giữa tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy với các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân nhằm xây dựng bầu không khí tâm lý lành mạnh, dân chủ, tình đồng chí đoàn kết, tôn trọng, gắn bó, tin tưởng lẫn nhau trong đơn vị. Chú trọng tạo lập môi trường văn hóa dân chủ, cởi mở trong các mối quan hệ; chống mọi biểu hiện, hành vi, thái độ quân phiệt, độc đoán, gia trưởng, xâm phạm đến nhân cách của quân nhân. Đặc biệt, cần quan tâm xây dựng và thực hiện tốt các chuẩn mực "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới; xây dựng cho quân nhân trong đơn vị có lòng tự trọng, giữ gìn danh hiệu cao quý "Bộ đội Cụ Hồ". Thực

hiện tốt quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị để quân nhân biết, quân nhân bàn, quân nhân làm, quân nhân kiểm tra, giám sát và thụ hưởng.

Cấp ủy, chỉ huy các đơn vị cần quan tâm tổ chức tốt các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa tinh thần, hoàn thiện các quy chế, duy trì tốt nền nếp, chế độ và thường xuyên đổi mới các hoạt động văn hóa tinh thần trong đơn vị, chống nhàm chán; đầu tư thỏa đáng vào việc xây dựng các không gian chính trị - văn hóa tinh thần, nhất là các công trình cảnh quan văn hóa trong đơn vị ngày càng khang trang, chính quy, sáng, xanh, sạch, đẹp; tổ chức nhiều "sân chơi" lành mạnh, bổ ích nhằm lôi cuốn đông đảo quân nhân tham gia, nhất là trong các giờ nghỉ, ngày nghỉ. Sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có, từng bước quy hoạch và đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa đúng tiêu chuẩn, tập trung, phù hợp, thuận lợi cho hoạt động văn hóa - văn nghệ của quân nhân. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng quy chế hoạt động, thông qua các hoạt động giao lưu, kết nghĩa để giáo dục, rèn luyện quân nhân qua thực tiễn.

Thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của quân nhân. Trong đó, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp phải bảo đảm đúng, đầy đủ các chế độ, tiêu chuẩn, quyền lợi mà mỗi quân nhân được

hưởng; không để quân nhân khó khăn, thiếu thốn về vật chất, tinh thần dẫn đến những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đơn vị. Duy trì nghiêm nền nếp, chế độ dân chủ, công khai về kinh tế, tài chính và các chế độ, quyền lợi mà quân nhân được hưởng, giải đáp kịp thời những thắc mắc của quân nhân về các quyền, lợi ích chính đáng và chế độ, tiêu chuẩn. Tích cực, chủ động bám sát đơn vị, kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của quân nhân dưới quyền, lắng nghe và giải quyết kịp thời, thấu đáo các vấn đề mới nảy sinh, tạo niềm tin, sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất cao cho quân nhân trong toàn đơn vị. Động viên và tổ chức cho quân nhân thực hiện tốt các phong trào thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm cùng chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của đơn vị; biết bảo vệ, giữ gìn, quý trọng và sử dụng thật hợp lý, hiệu quả mọi trang bị, cơ sở vật chất kỹ thuật của quân đội, đơn vị.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại

Kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết là khâu quan trọng của toàn bộ hoạt động nâng cao nhận

thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí. Thực tiễn, kinh nghiệm tổ chức hoạt động này trong những năm qua đã cho thấy: Cơ quan, đơn vị nào làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thì việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí mang lại hiệu quả thiết thực. Ngược lại, cơ quan, đơn vị nào làm qua loa, chiếu lệ, hình thức, thiếu phương pháp thì việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí ở cơ quan, đơn vị đó sẽ có nhiều hạn chế, yếu kém.

Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí là trách nhiệm của mọi tổ chức, cơ quan, đơn vị và của mỗi quân nhân, nhưng trước hết thuộc về cấp ủy, chỉ huy các cấp. Mục đích của kiểm tra, giám sát, đánh giá là để phát huy ưu điểm, phát hiện gương tập thể và cá nhân tiêu biểu, điển hình tiên tiến, những nhân tố tích cực, những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để nhân rộng, biểu dương, khen thưởng kịp thời; giáo dục và ngăn ngừa những vi phạm của tập thể và cá nhân, chấn chỉnh những biểu hiện nhận thức lệch lạc, những cách làm hình thức, kém hiệu quả và tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, góp phần làm cho việc nâng cao

nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí của mỗi tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân đi vào nền nếp, có chiều sâu và đạt hiệu quả thiết thực. Do vậy, công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, công khai, chặt chẽ, không cứng nhắc để tránh tình trạng đối phó, phô trương, hình thức, không thực chất.

Quá trình kiểm tra, giám sát, đánh giá cần được thực hiện trong tất cả các khâu, các bước, các hoạt động công tác, ở mọi lúc, mọi nơi và trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Đối tượng kiểm tra, giám sát, đánh giá là các tổ chức, cơ quan, đơn vị và các quân nhân, trong đó tập trung vào cấp ủy, cán bộ chủ trì, chủ chốt các cấp, nhất là thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Nội dung kiểm tra, giám sát, đánh giá phải toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm, tránh chung chung, dàn trải. Trong đó, cần chú trọng vào công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí của cấp ủy, chỉ huy các cấp; việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, thông tư, quy định, hướng dẫn... của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và các cơ quan chức năng có liên quan đến thực hiện Bộ tiêu chí; việc xây dựng, ban

hành nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn, chương trình hành động và kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ở cơ quan, đơn vị; việc phát hiện, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện Bộ tiêu chí...

Cùng với đó, cần làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá đúng ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện; phát hiện những tập thể, cá nhân và những nơi làm tốt, việc làm tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả để kịp thời biểu dương, phổ biến, nhân rộng cho các tổ chức, cơ quan, đơn vị và mọi người học tập, làm theo. Mặt khác, phải kiên quyết nhắc nhở, chấn chỉnh những tập thể, cá nhân có nhận thức lệch lạc, có khuyết điểm và biểu hiện vi phạm hoặc những nơi làm chưa tốt, trách nhiệm chưa cao; còn biểu hiện hình thức, đối phó, chưa mang lại hiệu quả thiết thực, chưa tạo thành phong trào rộng khắp trong mỗi tổ chức, cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở rút ra những bài học kinh nghiệm để tiếp tục vận dụng nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí thời gian tới.

Các cơ quan, đơn vị, nhất là cấp ủy, chỉ huy các cấp cần nhận thức rõ việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí là nhiệm vụ

chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, từ đó đề cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác sơ kết, tổng kết; tránh những biểu hiện hình thức, làm qua loa, đại khái. Đồng thời, qua sơ kết, tổng kết phải đóng góp ý kiến, đề xuất với cơ quan cấp trên những vấn đề mới có giá trị lý luận và thực tiễn, trọng tâm là công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện ở các cấp; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng; những vướng mắc, bất cập và hướng giải quyết; biện pháp, hình thức, cách làm mới… để tiếp tục vận dụng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí.

KẾT LUẬN

Thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại là chủ trương đúng đắn, nhất quán của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, góp phần xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đây còn là cơ sở để cấp ủy, chỉ huy các đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, bảo đảm cho các đơn vị sẵn

sàng nhận và hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao. Thực hiện chủ trương này cần kiên trì, kiên quyết, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tiến hành có lộ trình, làm từng bước, chủ động bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và kịp thời phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Trong đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí là giải pháp nền tảng.

Để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí cần tiến hành đồng bộ các giải pháp. Trong đó, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp; thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục; phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng và tính tích cực, tự giác, tự nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân; xây dựng môi trường văn hóa quân sự tốt đẹp, phong phú, lành mạnh, tạo cơ sở, nền tảng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân; tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện Bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại.

Chuyên đề 2
QUÂN ĐỘI VỚI NHIỆM VỤ THAM GIA LAO ĐỘNG SẢN XUẤT, KẾT HỢP QUỐC PHÒNG VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

MỞ ĐẦU

Trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, giữ vai trò nòng cốt trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Không chỉ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, quân đội còn tiên phong trong thực hiện kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội, coi đây là phương thức quan trọng để xây dựng tiềm lực quốc phòng toàn dân, đồng thời góp phần thúc đẩy sự nghiệp phát triển đất nước bền vững. Ngay từ khi ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản

Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Quân đội nhân dân Việt Nam đã mang trong mình bản chất cách mạng, "từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu", luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, vừa chiến đấu, vừa sản xuất, xây dựng hậu phương vững mạnh. Trải qua các thời kỳ cách mạng, đặc biệt từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định kết hợp chặt chẽ quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng là quan điểm chiến lược, lâu dài, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của đất nước trong mọi tình huống.

Kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam là kỷ nguyên phát triển, vươn mình mạnh mẽ dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với đặc trưng nổi bật là nền tảng số, kỹ thuật số và trí tuệ nhân tạo; hội nhập quốc tế đang được đẩy mạnh, mối quan hệ giữa quốc phòng và kinh tế - xã hội càng trở nên mật thiết. Những yêu cầu mới về xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, cùng với các thách thức an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, cạnh tranh chiến lược toàn cầu đặt ra yêu cầu phải phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò tiên phong của quân đội trong kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội, xây

dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh gắn với "thế trận lòng dân" ngày càng vững chắc.

Để tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, Cục Tuyên huấn Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam biên soạn chuyên đề: *"Quân đội với nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới"* làm tài liệu nghiên cứu, học tập cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp giữ chức vụ sĩ quan năm 2026.

NỘI DUNG

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUÂN ĐỘI VỚI NHIỆM VỤ THAM GIA LAO ĐỘNG SẢN XUẤT, KẾT HỢP QUỐC PHÒNG VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

1. Quan niệm quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới

Quân đội nhân dân Việt Nam với chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất, luôn là lực lượng nòng cốt trong xây dựng tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

Trong giai đoạn đổi mới, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách tạo điều kiện để quân đội tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế; nhiều mô hình kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội đã đạt được hiệu quả rõ rệt, góp phần phát triển vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, đồng thời củng cố thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc.

Kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội là một trong những chủ trương chiến lược lớn của Đảng và Nhà nước Việt Nam, được hình thành, phát triển và hoàn thiện trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước. Đây là sự gắn kết hữu cơ giữa hai nhiệm vụ cơ bản của quốc gia: Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới là tổng thể hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ cơ bản, thể hiện bản chất, truyền thống của quân đội nhằm gắn kết và phát huy sức mạnh quốc phòng, gia tăng tiềm lực của quốc gia, tính tự chủ của đất nước trong xây dựng quân đội và củng cố quốc phòng, mở rộng hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

Lao động sản xuất, tham gia phát triển kinh tế - xã hội là một trong những chức năng, nhiệm vụ cơ bản, là bản chất, truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam; là chủ trương đúng đắn, nhất quán, xuyên suốt của Đảng, Nhà nước ta.

Từ khi thành lập đến nay, cùng với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và các nhiệm vụ khác, quân đội ta luôn tích cực tăng gia, lao động sản xuất, xây dựng kinh tế - xã hội kết hợp với quốc phòng, an ninh trên nhiều lĩnh vực với quy mô, hình thức khác nhau; phù hợp với tính chất, nhiệm vụ của từng loại hình đơn vị; tự bảo đảm một phần nhu cầu vật chất, vũ khí trang bị, giảm bớt gánh nặng của nền kinh tế, nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội; góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những năm qua, quân đội luôn đi tiên phong trong phát triển kinh tế - xã hội ở những nơi khó khăn gian khổ; gắn chặt giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Đồng thời thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, nhất là trên các địa bàn chiến lược như: Đường tuần tra biên giới, phủ sóng thông tin vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo,

xây dựng cầu - hầm, khai thác khoáng sản, sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, hậu cần nghề cá… Các đoàn kinh tế - quốc phòng đã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ, tổ chức quy hoạch, bố trí lại dân cư, tạo việc làm, điều kiện bền vững cho hàng trăm nghìn hộ dân định cư lâu dài, hình thành hàng trăm điểm, cụm dân cư tập trung trên vành đai biên giới, địa bàn trọng yếu, tạo thế bố trí chiến lược mới trên các địa bàn, hướng chiến lược. Đồng thời, tích cực hỗ trợ, giúp nhân dân xoá đói giảm nghèo, phát triển sản xuất… từ đó củng cố "thế trận lòng dân", tạo nền tảng xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc.

Cùng với đó, quân đội còn tích cực đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, công nghệ lưỡng dụng, góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước, bảo đảm an ninh quốc gia, đóng góp quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nhiều doanh nghiệp, dịch vụ có tính lưỡng dụng, như các ngành: Cơ khí chế tạo, điện, điện tử, công nghệ thông tin - viễn thông, bay dịch vụ, dịch vụ cảng biển và logistics, đóng mới, sửa chữa tàu biển, viễn thám, đo đạc bản đồ, tư vấn thiết kế… Đây cũng là cách để các doanh nghiệp quân đội tiếp nhận, chuyển giao, đổi

mới công nghệ, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để áp dụng trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Nhờ đó, tránh lãng phí nguồn lực, tiết kiệm ngân sách, đồng thời tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh.

Trong giai đoạn cách mạng mới, sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta đặt ra các yêu cầu mới, đòi hỏi phải kết hợp chặt chẽ hơn nữa kinh tế với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế.

2. Sự cần thiết quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới

a) Từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về vai trò của quân đội đối với sự phát triển của nền kinh tế quốc dân

Cơ sở lý luận nền tảng cho chủ trương quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội bắt nguồn từ những quan điểm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin về quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản và được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta vận dụng, phát triển sáng tạo vào điều kiện

cụ thể của cách mạng Việt Nam, trở thành một trong những nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về quân đội của giai cấp công nhân

Khác biệt về bản chất so với quân đội của các giai cấp bóc lột, quân đội của giai cấp vô sản do đảng cộng sản tổ chức và lãnh đạo, mang bản chất giai cấp công nhân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ. Do đó, chức năng của quân đội kiểu mới không chỉ dừng lại ở nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng mà còn phải là lực lượng lao động sản xuất, kiến thiết đất nước. Ph. Ăngghen đã sớm dự báo về đội quân có sự kết hợp giữa chiến đấu và sản xuất khi cho rằng, trong xã hội tương lai, quân đội không chỉ là lực lượng bảo vệ đất nước mà còn là "một đội quân lao động" có ích cho xã hội. Kế thừa và phát triển quan điểm đó, V.I. Lênin trong bối cảnh nước Nga Xôviết sau nội chiến đã chỉ rõ sự cần thiết phải huy động các đơn vị Hồng quân tham gia vào mặt trận kinh tế, đem hết nghị lực và tinh thần hy sinh quên mình mà họ đã thể hiện và đang tiếp tục thể hiện trong cuộc đấu tranh vũ trang... để dùng vào lao động. Quan điểm về việc chuyển một bộ phận quân đội sang làm nhiệm vụ kinh tế, thành lập

các "tập đoàn lao động" đã được V.I. Lênin và Đảng Bônsêvích Nga triển khai trong thực tiễn, coi đó là một biện pháp chiến lược để khôi phục và phát triển kinh tế, củng cố hậu phương, tăng cường sức mạnh quốc gia.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về ba chức năng của quân đội: Đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành tất cả tâm huyết, hết lòng chăm lo, xây dựng Quân đội nhân dân thành một đội quân cách mạng kiểu mới, mang bản chất của giai cấp công nhân, *"là Quân đội nhân dân, do dân đẻ ra, vì dân mà chiến đấu, yêu nước, yêu dân"*[1]. Ngay trong Chánh cương vắn tắt do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc soạn thảo khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (ngày 03.02.1930) đã chỉ rõ sự cần thiết phải "tổ chức ra quân đội công nông", làm công cụ bạo lực cách mạng để "đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến". Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện của nước ta, kế thừa, phát triển các giá trị truyền thống quân sự

1. *Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang nhân dân,* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1975, tr. 123.

của dân tộc và tinh hoa quân sự nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân: Vệ quốc quân (bộ đội chủ lực), bộ đội địa phương và dân quân du kích, đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt việc vũ trang toàn dân, dựa chắc vào nhân dân để xây dựng quân đội cách mạng. Tư tưởng ấy được thể hiện ngay trong chỉ thị của Người về việc thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (ngày 22.12.1944) - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay: "Sẽ chọn lọc trong hàng ngũ những du kích Cao - Bắc - Lạng số cán bộ và đội viên kiên quyết, hăng hái nhất và sẽ tập trung một phần lớn vũ khí để lập ra đội chủ lực…; cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân"[1]. Với quan điểm "chính trị trọng hơn quân sự... nguyên tắc chính là nguyên tắc tập trung lực lượng"[2], trong quá trình tổ chức, lãnh đạo, Người luôn đặt lên hàng đầu việc xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, không ngừng bổ sung, hoàn thiện phương thức, cơ chế lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị, đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội.

1, 2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 539.

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, cùng với việc thực hiện sách lược ngoại giao khôn khéo để đối phó với "thù trong, giặc ngoài", Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương tranh thủ thời gian hòa bình xây dựng, củng cố lực lượng, thành lập "Quân đội của nước Việt Nam là một Quân đội quốc gia"[1]. Người chỉ rõ: "Chúng ta đang tổ chức quân đội quốc gia, chúng ta phải rút kinh nghiệm quý báu trong lịch sử kiến thiết quân đội của Liên Xô"[2]. Thực hiện tư tưởng chỉ đạo của Người, trong suốt các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, Quân đội nhân dân Việt Nam không ngừng được chăm lo, xây dựng, phát triển, trở thành mô hình tổ chức quân sự độc đáo, sáng tạo của Đảng, phù hợp với cách đánh và nghệ thuật quân sự Việt Nam; vừa chiến đấu, vừa tự lực tự cường xây dựng, phát triển lực lượng, hoàn thành xuất sắc chức năng "đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất".

Trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát triển thành hệ tư tưởng sâu sắc, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, trong đó khẳng định mối quan hệ hữu cơ, biện chứng giữa kinh tế và quốc phòng. Theo Người, kinh tế là nền tảng vật

---

1, 2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Sđd, tr. 568, 58, 379, 512.

chất quyết định sức mạnh quốc phòng, còn quốc phòng là điều kiện bảo đảm cho kinh tế phát triển ổn định, bền vững. Người nói: "Cung cấp đủ súng đạn, đủ cơm áo cho bộ đội thì bộ đội mới đánh thắng trận, điều đó rất rõ ràng dễ hiểu"[1] và "Đánh giặc, trước hết phải có vũ khí"[2], qua đó khẳng định kinh tế là yếu tố quyết định trực tiếp đến sức mạnh quân sự, còn quốc phòng là lá chắn bảo vệ thành quả kinh tế, tạo môi trường hòa bình cho nhân dân yên tâm sản xuất.

Trong tư duy Hồ Chí Minh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là hai mặt thống nhất, không thể tách rời. Người đặt nền móng cho quan điểm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng, giữa sản xuất và chiến đấu, coi đó là nguyên tắc chiến lược trong xây dựng đất nước. Người yêu cầu quân đội phải vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tự lực tự cường, giảm gánh nặng cho nhân dân.

Tại Hội nghị cung cấp toàn quân (1952), Người nhấn mạnh: "Các cơ quan trong quân đội phải cố sức trồng trọt chăn nuôi để tự túc phần nào để giảm bớt gánh nặng của nhân dân"[3]. Tư tưởng đó thể hiện tầm nhìn biện chứng và chiến lược của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa kinh tế và quốc phòng, đồng thời xác

---

1, 2, 3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Sđd, tr. 568, 58, 379, 512.

lập vai trò tiên phong của Quân đội nhân dân Việt Nam không chỉ trong bảo vệ Tổ quốc mà còn trong lao động sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Giá trị của tư tưởng ấy vẫn giữ nguyên ý nghĩa chỉ đạo sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Như vậy, dựa trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và quốc phòng, Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển thành hệ quan điểm mang tính thực tiễn sâu sắc, khẳng định sự thống nhất biện chứng giữa sức mạnh kinh tế và sức mạnh quốc phòng, cơ sở để xác định vai trò tiên phong của Quân đội nhân dân Việt Nam trong phát triển bền vững đất nước.

Xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng là sự phát triển kinh tế gắn liền với tăng cường quốc phòng, an ninh nhằm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vững mạnh, đặc biệt là trên các địa bàn chiến lược, biên giới và hải đảo. Đây là chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng và Nhà nước. Điều này liên tục được tái khẳng định tại các kỳ đại hội. Năm 2001, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX nhấn mạnh: "Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh, quốc phòng và an ninh với kinh tế trong các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội. Phối hợp hoạt động quốc phòng và an ninh với hoạt động đối ngoại"[1].

Đại hội Đảng lần thứ XIII (năm 2021) tiếp tục nhấn mạnh: "Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, nhất là tại địa bàn chiến lược, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, khu kinh tế trọng điểm"[2]. Nhằm phát huy vai trò của lực lượng quân đội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Bộ Quốc phòng được giao nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn.

Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới xác định: "Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển đất nước nhanh, toàn diện, bền vững; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh".

Đại hội Đảng lần thứ XIV (năm 2026) khẳng định: "Tăng cường tiềm lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia;

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX,* Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 234.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* tập II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 151.

xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây dựng "thế trận lòng dân", xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Thực hiện có hiệu quả hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại"[1].

- Từ truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc Việt Nam

Từ xa xưa, cha ông ta đã sớm nhận thức rằng xây dựng quốc gia phải gắn liền với việc bảo vệ nó trước các thế lực thù địch, luôn phải cảnh giác "giữ nước từ sớm, từ xa". Truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc Việt Nam là quy luật tất yếu, xuyên suốt lịch sử, thể hiện ý chí yêu nước, đoàn kết, biết kết hợp xây dựng tiềm lực kinh tế, văn hóa với củng cố quốc phòng, an ninh, vừa "dựng nước" (xây dựng đất nước), vừa "giữ nước" (chống ngoại xâm) trong mọi hoàn cảnh, là bài học chiến lược để phát triển đất nước bền vững, độc lập. Truyền thống này được kế thừa và phát triển qua các thời kỳ, trở thành hai nhiệm vụ chiến

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV,* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2026, tr. 115.

lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thể hiện ý chí độc lập, tự chủ và tinh thần đại đoàn kết dân tộc.

b) Từ bản chất, truyền thống, chức năng, nhiệm vụ và vai trò của quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội

Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành và tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân, giữ vị trí nòng cốt trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong đó, lao động sản xuất, xây dựng kinh tế là một chức năng cơ bản, thể hiện bản chất, truyền thống tốt đẹp của quân đội. Hoạt động này vừa góp phần giảm gánh nặng cho nền kinh tế, tự bảo đảm một phần nhu cầu vật chất, vừa củng cố tiềm lực quốc phòng, nâng cao sức mạnh chiến đấu, đồng thời đóng góp quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bản chất, truyền thống, chức năng, nhiệm vụ của quân đội đã thể hiện, quân đội ta là một lực lượng vũ trang cách mạng, nòng cốt bảo vệ Tổ quốc, mang bản chất giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và nhân dân, với nhiệm vụ cốt lõi là chiến đấu bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia và lý

tưởng xã hội chủ nghĩa, kết hợp nhiệm vụ xây dựng, lao động sản xuất và đoàn kết quốc tế. Chức năng của quân đội ta bao gồm: Sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc và chế độ xã hội chủ nghĩa (đội quân chiến đấu); vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước (đội quân công tác); lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, xây dựng đất nước và tham gia phòng thủ dân sự (đội quân lao động sản xuất).

c) Xuất phát từ thực tiễn quân đội tham gia lao động sản xuất và kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội thời gian qua

Cơ sở thực tiễn khẳng định vai trò tiên phong của Quân đội nhân dân Việt Nam trong kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội được hình thành xuyên suốt tiến trình cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân đội luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, vừa chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, vừa lao động sản xuất, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, quân đội ta sớm thực hiện kết hợp giữa chiến đấu và sản xuất, phát huy tinh thần tự lực tự cường. Các đơn vị vừa chiến đấu, vừa tăng gia, xây dựng hàng trăm cơ sở quân giới, công binh xưởng chế tạo vũ khí, góp phần

bảo đảm hậu cần cho kháng chiến và tạo nền tảng cho mô hình "đội quân lao động sản xuất", tiền thân của lực lượng kinh tế - quốc phòng sau này.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và giai đoạn sau giải phóng, quân đội tiếp tục phát huy vai trò tiên phong trong xây dựng kinh tế, đặc biệt ở vùng chiến lược miền núi, biên giới, hải đảo. Hàng vạn cán bộ, chiến sĩ tham gia khai hoang, xây dựng nông trường, vùng kinh tế mới, gắn phát triển sản xuất với củng cố quốc phòng. Sau năm 1975, quân đội đảm nhận nhiều công trình trọng điểm như đường sắt Thống Nhất, đường Đông Trường Sơn, thủy điện Hòa Bình… góp phần khôi phục và phát triển kinh tế đất nước. Đến giữa những năm 1980, nhiều doanh nghiệp quân đội đã tham gia sản xuất, xuất khẩu, hình thành nền tảng cho công nghiệp quốc phòng, dân dụng kết hợp.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục là lực lượng nòng cốt trong kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội. Các khu kinh tế - quốc phòng được xây dựng ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vừa phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, vừa củng cố thế trận quốc phòng toàn dân. Các doanh nghiệp quân đội đổi mới, hội nhập, tham gia nhiều dự án kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ quốc phòng, tiên

phong trong phát triển công nghiệp lưỡng dụng, công nghệ cao, kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền. Các đơn vị toàn quân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tự lực tự cường, nâng cao đời sống bộ đội và xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc.

Trong tình hình mới hiện nay, quân đội đã tích cực tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trên các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, đảo, các khu kinh tế - quốc phòng không chỉ thúc đẩy phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới mà còn trực tiếp củng cố thế trận quốc phòng toàn dân. Trong lĩnh vực công nghiệp, các nhà máy, xí nghiệp quân đội từng bước làm chủ công nghệ, nâng cao năng lực nghiên cứu, chế tạo và sản xuất các sản phẩm phục vụ cả quốc phòng và dân sinh. Một số tập đoàn, tổng công ty của quân đội đã khẳng định vị thế trong các lĩnh vực then chốt như viễn thông, công nghệ cao và logistics. Đồng thời, hoạt động tăng gia sản xuất, dịch vụ tại các đơn vị góp phần cải thiện đời sống bộ đội, nâng cao tính tự chủ và đóng góp vào phát triển chung của đất nước.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng đặt ra nhiều khó khăn, thách thức. Cơ chế quản lý ở một số đơn vị còn thiếu

linh hoạt, chưa thích ứng hoàn toàn với kinh tế thị trường, dẫn tới hiệu quả sản xuất, kinh doanh chưa cao. Việc xây dựng một số khu kinh tế - quốc phòng, nhất là ở các đảo xa, còn chậm; đời sống cán bộ, chiến sĩ và nhân dân còn nhiều khó khăn, hạ tầng chưa đồng bộ. Nguồn nhân lực chất lượng cao cho quản lý và vận hành các dự án phức tạp vẫn là điểm nghẽn. Một số doanh nghiệp quân đội hoạt động chưa hiệu quả, thậm chí gặp khó khăn tài chính, gây lãng phí nguồn lực. Một nguyên nhân quan trọng của những hạn chế này là nhận thức về chức năng "đội quân lao động sản xuất" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng chưa đầy đủ, thậm chí có lúc còn sai lệch, không theo kịp yêu cầu của tình hình mới.

Thực tiễn lịch sử qua các thời kỳ khẳng định: Quân đội nhân dân Việt Nam luôn là lực lượng tiên phong trên mặt trận lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng. Vai trò đó góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển đất nước, củng cố tiềm lực quốc phòng và thể hiện tính sáng tạo trong đường lối kết hợp kinh tế với quốc phòng của Đảng, phù hợp yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

d) Yêu cầu sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Tình hình mới hiện nay với đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, với chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Bối cảnh tình hình mới gồm: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển như vũ bão của công nghệ (AI, Big data, viễn thông, sinh học...) tạo ra cả cơ hội và thách thức an ninh, đòi hỏi quốc phòng, an ninh phải chuyển đổi số mạnh mẽ; biến đổi phi truyền thống, an ninh phi truyền thống (an ninh mạng, an ninh năng lượng, biến đổi khí hậu) ngày càng phức tạp; các nước cạnh tranh gay gắt về công nghệ và ảnh hưởng đòi hỏi quốc gia phải tự chủ mạnh mẽ. Sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, giải quyết tranh chấp biển, đảo, đấu tranh trên không gian mạng đặt ra nhiều thách thức; nền kinh tế còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, khả năng chống chịu, thích ứng với tác động từ bên ngoài và tiếp cận nền kinh tế số còn hạn chế; nguồn lực bảo đảm cho quốc phòng, an ninh còn nhiều khó khăn,... Trong bối cảnh đó, cùng với việc tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, quân đội cần bám sát mục tiêu, định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nỗ lực đột

phá trong lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu chuyển đổi số, quân đội càng phải giữ vững vai trò tiên phong trong đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ. Trước yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, quân đội tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng, an ninh bằng hình thức, biện pháp phù hợp, đúng mục tiêu, định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Nội dung, hình thức tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội của quân đội trong tình hình mới

a) Nội dung quân đội tham gia lao động sản xuất

Một là, tiên phong trong xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và củng cố thế trận quốc phòng toàn dân.

Khu kinh tế - quốc phòng là mô hình đặc thù do quân đội trực tiếp tổ chức, quản lý, nhằm kết hợp chặt

chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trên các địa bàn chiến lược. Việc quân đội chủ động kiến tạo mô hình này thể hiện tư duy biện chứng giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữa phát triển lực lượng sản xuất với tăng cường tiềm lực quốc phòng trong điều kiện mới. Đây là minh chứng sinh động cho vai trò tiên phong và sáng tạo của quân đội trong tổ chức không gian phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, đồng thời cụ thể hóa chủ trương nhất quán của Đảng về kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế.

Hai là, tiên phong trong phát triển công nghiệp quốc phòng theo hướng hiện đại, lưỡng dụng, gắn kết với công nghiệp dân sinh.

Công nghiệp quốc phòng vừa là nền tảng bảo đảm tiềm lực quân sự, vừa là động lực thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quân đội giữ vai trò trung tâm trong nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, tạo ra các sản phẩm phục vụ cả quốc phòng và đời sống dân sinh. Tính tiên phong được thể hiện rõ ở định hướng phát triển theo mô hình lưỡng dụng, gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp quốc phòng với công nghiệp dân dụng, hình thành hệ thống

sản xuất tổng hợp, tự chủ, đáp ứng yêu cầu của thời bình và thời chiến.

Ba là, tiên phong trong phát triển doanh nghiệp quân đội gắn kết nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh với quốc phòng, an ninh.

Các doanh nghiệp quân đội hoạt động đa ngành, tham gia trực tiếp vào các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo, qua đó kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh. Mô hình này thể hiện rõ bản chất cách mạng và tính đặc thù của Quân đội nhân dân Việt Nam, đồng thời vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, qua đó bảo đảm sự hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

Bốn là, tiên phong trong tăng gia sản xuất, tự lực tự cường, bảo đảm hậu cần và chăm lo đời sống bộ đội.

Quân đội xác định tăng gia sản xuất là một giải pháp mang tính chiến lược, kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện nhiệm vụ quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động này không chỉ góp phần bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội, mà còn tạo nguồn lực hỗ trợ phát triển ở các địa bàn chiến lược, vùng biên giới, hải đảo. Qua đó, quân đội củng cố "thế trận lòng dân", tăng cường mối quan hệ gắn bó quân dân,

bảo đảm ổn định xã hội và duy trì tiềm lực quốc phòng bền vững.

Năm là, tiên phong trong thực hiện phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai và mở rộng hợp tác quốc tế.

Quân đội chủ động lồng ghép mục tiêu bền vững vào quy hoạch, sản xuất và hậu cần; tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an ninh môi trường và đời sống nhân dân. Đồng thời, mở rộng hợp tác quốc tế về quốc phòng - kinh tế, chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và yêu cầu phát triển xanh.

Những biểu hiện trên khẳng định Quân đội nhân dân Việt Nam không chỉ là lực lượng nòng cốt bảo vệ Tổ quốc, mà còn là lực lượng tiên phong trong kiến tạo, tổ chức và dẫn dắt phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, thể hiện tư duy chiến lược toàn diện của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

b) Các hình thức cơ bản

Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội với nhiều hình thức đa dạng và phong phú, tạo nền tảng vững chắc trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân

dân. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất, Quân đội vừa trực tiếp, vừa gián tiếp tham gia lao động sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở chính trị, nâng cao đời sống của bộ đội và nhân dân, giúp dân xóa đói giảm nghèo, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

Hình thức tham gia lao động sản xuất trực tiếp của quân đội bao gồm các đoàn kinh tế - quốc phòng, các tổng công ty, công ty, tập đoàn, doanh nghiệp quân đội. Thông qua việc trực tiếp tham gia lao động sản xuất, cán bộ, chiến sĩ, người lao động đã nhận thức sâu sắc hơn về vai trò kép của quân đội vừa là lực lượng vũ trang cách mạng sẵn sàng chiến đấu, vừa là lực lượng chính trị, lực lượng lao động sản xuất đặc biệt. Nhận thức này giúp củng cố tinh thần trách nhiệm, xóa bỏ những tư tưởng trông chờ, ỷ lại hay hoài nghi về nhiệm vụ sản xuất kinh tế của đơn vị, đồng thời khẳng định tính chính danh và vai trò nhân văn của người lính "Bộ đội Cụ Hồ" trong tình hình mới.

Hình thức tham gia lao động sản xuất gián tiếp của quân đội bao gồm tăng gia sản xuất ở đơn vị, giúp nhân dân phòng, chống thiên tai, lũ lụt, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Thông qua gián tiếp thực

hiện nhiệm vụ lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội không chỉ vì lợi ích nội bộ mà là một phần quan trọng trong chiến lược củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng các địa bàn, đặc biệt địa bàn chiến lược ổn định, phát triển bền vững, góp phần làm thất bại âm mưu "phi chính trị hóa" quân đội của các thế lực thù địch.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THAM GIA LAO ĐỘNG SẢN XUẤT, KẾT HỢP QUỐC PHÒNG VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA QUÂN ĐỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI; TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ SĨ QUAN, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP

1. Một số giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội của quân đội trong tình hình mới

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp đối với nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, quyết định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, đảm bảo cho mọi hoạt

động tham gia sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội đúng định hướng, đạt hiệu quả cao.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp cần quán triệt, nắm vững đường lối phát triển kinh tế gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới", Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII "Về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế"; Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII "Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước"; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI; Nghị quyết số 425-NQ/QUTW ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Quân ủy Trung ương "Về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp quân đội đến năm 2020 và những năm tiếp theo"; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định: "Thực hiện tốt chức năng "đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất", vai trò nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh"[1]; Thông tư số 69/2017/TT-BQP

1. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030,* tr. 3.

ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ Quốc phòng ban hành Quy chế quản lý hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội…

Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng phải quán triệt sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt chức năng tham mưu, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, quy chế, chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội, đảm bảo phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh trong giai đoạn mới.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo quan điểm của Đảng về kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế. Trên cơ sở đó, chủ động xây dựng nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình hành động bằng các biện pháp thiết thực, sát với đặc điểm, nhiệm vụ của từng đơn vị, doanh nghiệp quân đội. Các đơn vị, doanh nghiệp quân đội phải lấy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh làm mục tiêu hàng đầu; kết hợp chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh với thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự trong thời bình, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu thời chiến.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc hơn nữa ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất, xây dựng kinh tế trong giai đoạn hiện nay; thấy rõ vai trò nòng cốt của quân đội trong việc tham gia xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trên các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Toàn quân phải thống nhất nhận thức: Tham gia sản xuất, xây dựng kinh tế là một chức năng cơ bản, nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài, thể hiện bản chất cách mạng, truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam. Quân đội tham gia sản xuất, xây dựng kinh tế là quán triệt, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, là sự tiếp nối, phát huy tư tưởng, truyền thống quý báu "Ngụ binh ư nông" của dân tộc trong thời kỳ mới. Trên cơ sở thống nhất về nhận thức, các đơn vị, doanh nghiệp quân đội tiếp tục nêu cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đưa hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội đi vào chiều sâu, hiệu quả, thiết thực.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong cơ

quan, đơn vị, nhất là Ban Chỉ đạo 35 và lực lượng 47 ở các cấp để chủ động, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động đòi tách rời việc kết hợp giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại hoặc phủ nhận các chức năng cơ bản của quân đội, trong đó có chức năng "đội quân lao động sản xuất" nhằm hạ thấp uy tín của quân đội, chia rẽ quân đội và nhân dân, làm phai mờ bản chất cách mạng của quân đội, cổ xúy cho việc xây dựng quân đội theo kiểu quân đội "nhà nghề" của các nước phương Tây…

b) Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế - quốc phòng

Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu kinh tế - quốc phòng là giải pháp quan trọng, vấn đề có ý nghĩa chiến lược lâu dài của quân đội ta nhằm tăng cường thế trận quốc phòng, an ninh, nhất là "thế trận lòng dân" để xây dựng và bảo vệ biên giới gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xóa đói giảm nghèo bền vững.

Theo đó, các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, các quân khu và Quân chủng Hải quân cần tích cực và chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về huy động, tập trung các nguồn lực bảo đảm cho xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trọng tâm là tập trung chỉ đạo các đoàn kinh tế - quốc phòng đẩy mạnh thực hiện Quy hoạch tổng thể xây dựng và phát triển các khu kinh tế - quốc phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo đúng lộ trình. Trong đó, ưu tiên xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng trên hướng biển, đảo, xa bờ; tập trung nguồn lực xây dựng một số mô hình điểm tại các khu kinh tế - quốc phòng đã xây dựng để nhân rộng.

Trong điều kiện ngân sách nhà nước chưa bảo đảm đủ theo nhu cầu, tiến độ quy hoạch được duyệt, cần làm tốt công tác quy hoạch, phân kỳ đầu tư, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thực hiện đầu tư theo thứ tự ưu tiên, có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải. Để đạt hiệu quả, cần chú trọng thực hiện đồng bộ việc xây dựng cơ sở hạ tầng kết hợp với bố trí lại dân cư, phù hợp với phong tục, tập quán, văn hóa của từng dân tộc; đồng thời, tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện, nhất

là giải quyết tốt vấn đề đất ở, đất sản xuất, phương thức xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống cho người dân, giúp đồng bào ổn định cuộc sống bền vững, yên tâm định canh, định cư lâu dài trên địa bàn.

Cùng với đó, tiếp tục chủ động kết hợp, lồng ghép dự án với các chương trình, mục tiêu của Nhà nước, địa phương, nhằm phát huy cao nhất các nguồn lực trong xây dựng khu kinh tế - quốc phòng. Chỉ đạo tổ chức lại mô hình sản xuất tại các khu kinh tế - quốc phòng theo hướng: Tập trung ưu tiên phát triển kinh tế hộ gia đình; phối hợp với địa phương đẩy mạnh hình thức dịch vụ hai đầu (cung cấp giống, vật tư nông nghiệp, hỗ trợ bao tiêu sản phẩm, chuyển giao kỹ thuật…) giúp nhân dân phát triển kinh tế, tự vươn lên xóa đói giảm nghèo, đảm bảo hoạt động tổ chức sản xuất của đoàn kinh tế - quốc phòng chỉ nhằm mục đích phát huy vai trò "bà đỡ" cho người dân và tổ chức kinh tế của địa phương. Các đoàn kinh tế - quốc phòng tiếp tục phối hợp với địa phương nghiên cứu xây dựng các mô hình hỗ trợ sản xuất, xóa đói giảm nghèo gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh trong vùng dự án. Đồng thời, tiến hành tổ chức lại hoạt động của các xí nghiệp sản xuất - xây dựng - dịch vụ theo tinh thần Nghị quyết số 425-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương; trong đó, nghiên cứu phương

án chuyển giao các xí nghiệp này về cho địa phương quản lý.

Nghiên cứu và xây dựng các chính sách phù hợp nhằm thu hút vốn đầu tư của mọi thành phần kinh tế tham gia thích hợp vào xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng. Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về "Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo". Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn các khu kinh tế - quốc phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Chú trọng công tác xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh vững chắc thông qua việc bố trí dân cư, huấn luyện quân nhân dự bị trong thế trận phòng thủ khu vực. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế - quốc phòng, có chính sách đặc thù trong tuyển dụng, đào tạo đội ngũ trí thức trẻ tình nguyện công tác lâu dài tại các đoàn kinh tế - quốc phòng.

Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy chế, quy định liên quan đến xây dựng khu kinh tế - quốc phòng và hoạt động của đoàn kinh tế - quốc phòng phù hợp với sự phát triển của thực tiễn, nhất là những đổi mới về cơ chế quản lý kinh tế, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước ta. Tập trung chấn chỉnh tổ chức, biên chế các đoàn kinh tế - quốc phòng phù hợp với chức năng, yêu cầu nhiệm vụ theo hướng giảm khâu trung gian, giảm tối đa biên chế cơ quan để tăng cường quân số cho các đơn vị, đội sản xuất.

Các đoàn kinh tế - quốc phòng chú trọng xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ chuyên môn kỹ thuật ở các cấp; đào tạo, tuyển dụng cán bộ là người dân tộc ở địa phương, trí thức trẻ tình nguyện. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực về quản lý kinh tế, kiến thức, kinh nghiệm về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, công tác vận động quần chúng và tổ chức cho cán bộ, nhân viên, chiến sĩ đoàn kinh tế - quốc phòng học tiếng của đồng bào các dân tộc, tạo cơ sở để nâng cao chất lượng công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ chính trị của đoàn kinh tế - quốc phòng với chức năng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tại một số đoàn kinh tế - quốc phòng có tổ chức sản xuất, kinh doanh tập trung, nhằm mục tiêu để đoàn kinh tế - quốc phòng tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chính trị trung tâm. Trong đó, cần làm tốt công tác nắm địa bàn, phối hợp giáo dục nâng cao nhận thức chính trị cho người dân, thường xuyên chú trọng làm tốt công tác dân vận, lấy việc ổn định tình hình chính trị và hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn làm thước đo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đoàn kinh tế - quốc phòng.

Đặc biệt, các đoàn kinh tế - quốc phòng cần phối hợp chặt chẽ với các đơn vị lực lượng thường trực, bộ đội địa phương và Bộ đội Biên phòng tích cực tham gia toàn diện vào các chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo nhanh, bền vững, xây dựng nông thôn mới; tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng vành đai biên giới; quan tâm đầu tư xây dựng những khu sản xuất tập trung, khu căn cứ hậu cần gắn với xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, tổ chức sản xuất với việc hình thành những cụm dân cư tập trung dọc tuyến biên giới, tạo

nền tảng cho xây dựng cơ sở chính trị, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân bảo vệ địa bàn.

c) Đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp quân đội

Đây là giải pháp có vai trò quan trọng, góp phần nâng cao năng lực, sức cạnh tranh, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, giữ vững thương hiệu doanh nghiệp quân đội, kịp thời khắc phục triệt để những tồn tại, thiếu sót, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, trong những năm tới, toàn quân tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 425-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương bằng các giải pháp đồng bộ, quyết liệt và quyết tâm chính trị cao, bảo đảm đạt mục tiêu, yêu cầu đã đề ra. Quá trình sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp quân đội phải kịp thời chấn chỉnh tổ chức, hoạt động của các doanh nghiệp quân đội sản xuất, kinh doanh thua lỗ và kiên quyết cổ phần hóa, thoái vốn, thậm chí giải thể các doanh nghiệp kinh tế, thương mại thuần túy không hoặc ít có nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Gắn việc sắp xếp, đổi

mới với việc giữ vững, phát triển năng lực sản xuất quốc phòng, đảm bảo sau khi sắp xếp lại, các doanh nghiệp quân đội có cơ cấu, tổ chức phù hợp, hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả hơn; nâng cao năng lực cạnh tranh, phát huy đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo luật định, đồng thời đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng được giao. Cụ thể là: Quy hoạch, điều chỉnh, bố trí lại toàn bộ hệ thống kho tàng, các vị trí tập trung phát triển công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu bảo đảm tại chỗ, chi viện kịp thời cho các chiến trường, vùng, miền; phù hợp với thế trận, thế bố trí chiến lược phòng thủ bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Theo định hướng trên, các doanh nghiệp quân đội cần chủ động rà soát, xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh phù hợp với mô hình hoạt động, quan tâm xây dựng văn hóa doanh nghiệp quân đội, quyết tâm giữ vững thương hiệu doanh nghiệp quân đội; đầu tư hợp lý vốn, công nghệ, tập trung ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh nghiên cứu, cải tiến, đổi mới công nghệ gắn với bảo vệ môi trường; tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động các ngành nghề chính, chỉ mở rộng các ngành nghề phục vụ cho ngành chính hoặc liên quan chặt chẽ đến ngành chính khi có đủ năng lực thực hiện, không đầu tư dàn

trải, manh mún, nhỏ lẻ; không kinh doanh ngoài ngành và những ngành nghề dễ phát sinh tiêu cực, nhạy cảm.

Thường xuyên bảo đảm nguồn kinh phí cho việc xử lý tài chính trong quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, giải thể, sáp nhập doanh nghiệp, đồng thời tiếp tục bảo đảm các nguồn lực về tài chính để đầu tư phát triển các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại, sớm thực hiện tách chức năng quản lý nhà nước, đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước của các cơ quan, đơn vị với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo đúng chỉ đạo của Chính phủ. Chủ động liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài quân đội để sản xuất, cung ứng sản phẩm phục vụ quốc phòng, tìm kiếm, mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán, bảo đảm công khai, minh bạch thông tin doanh nghiệp theo quy định; quản lý chặt chẽ phần vốn nhà nước, cơ sở vật chất và đất quốc phòng, nhất là các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước và quân đội; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống tiêu cực và lợi ích nhóm, kiên quyết xử lý các doanh nghiệp thua lỗ, các dự án đầu tư không hiệu quả… nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất,

kinh doanh, bảo đảm tốt đời sống cho người lao động và tăng thu ngân sách cho Nhà nước, quân đội.

Chủ động củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; thực hiện đúng chức năng, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Đảng trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối theo quy định của Ban Bí thư và Quân ủy Trung ương; phát huy tốt vai trò, hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp quân đội. Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng, tổ chức và chính sách, đặc biệt là tập trung giải quyết tốt công tác chính sách đối với quân nhân và người lao động bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định trong quá trình sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp quân đội; kiên quyết đấu tranh với những tư tưởng ngại đổi mới, né tránh cổ phần hóa.

d) Tổ chức và quản lý chặt chẽ hoạt động tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội của các đơn vị thường trực và đơn vị sự nghiệp công lập

Cùng với việc hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trung tâm, các đơn vị thường trực và đơn vị sự nghiệp công lập cần phát huy thế mạnh tại chỗ, tận dụng tối

đa nguồn lực để tổ chức tăng gia sản xuất, làm kinh tế phù hợp với điều kiện cụ thể. Đây là giải pháp có vai trò quan trọng nhằm góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ và người lao động; tăng cường nguồn lực quốc phòng, thực hiện chính sách xã hội, nhất là chính sách hậu phương quân đội.

Ngoài tăng gia sản xuất quanh bếp, quanh nhà, cần đầu tư xây dựng các cơ sở chăn nuôi, trồng trọt tập trung ở cấp trung đoàn, sư đoàn (tương đương) đủ quân; xây dựng các điểm tăng gia sản xuất tập trung gắn với căn cứ hậu cần các sư đoàn và cơ quan quân sự các tỉnh trên từng địa bàn, khu vực. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh theo hướng tập trung, bền vững; tích cực áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; tổ chức sản xuất, kinh doanh gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là trên các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Các cơ sở, trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo, các bệnh viện quân đội... căn cứ vào điều kiện thực tế, nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ gắn với kỹ thuật, chuyên môn theo đúng phạm vi, quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng nhằm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chính trị trung tâm, tham gia phát triển kinh

tế - xã hội, tạo thêm nguồn thu để giữ gìn và tăng cường năng lực hoạt động, qua đó góp phần cải thiện đời sống cán bộ, công nhân viên và đóng góp một phần ngân sách cho phát triển của ngành, đơn vị. Không ngừng phát huy hiệu quả hoạt động của các trường dạy nghề trong quân đội để vừa đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của từng vùng, vừa kết hợp tốt với nhiệm vụ quân sự địa phương, tạo việc làm cho bộ đội xuất ngũ và đối tượng chính sách.

Tăng cường việc quản lý chặt chẽ các nguồn thu từ hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế, nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Nghiên cứu, rà soát từng bước thực hiện chuyển một phần các đơn vị sự nghiệp công lập, ít tác động đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh sang thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, bộ máy và tài chính; đẩy mạnh xã hội hóa một số mặt công tác có điều kiện phù hợp với cơ chế thị trường.

Quá trình tổ chức thực hiện, các đơn vị thường trực và đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm đúng pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ Quốc phòng. Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng phải nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý chặt chẽ các hoạt động lao động sản xuất, kết hợp quốc

phòng với kinh tế - xã hội; kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm và những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... làm ảnh hưởng đến bản chất, truyền thống tốt đẹp và giá trị văn hoá "Bộ đội Cụ Hồ".

Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cần coi trọng phát huy vai trò của các cơ quan chức năng, nhất là cơ quan hậu cần, tài chính trong việc tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động sản xuất, làm kinh tế ở đơn vị, quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích các nguồn thu từ hoạt động này theo quy định.

e) Tăng cường hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến thương mại, đầu tư và đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế

Đây là giải pháp có vai trò quan trọng, tạo ra những điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp quân đội chủ động mở rộng quan hệ thương mại quân sự, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kết hợp hoạt động đối ngoại quốc phòng với hoạt động kinh tế đối ngoại theo định hướng của Đảng, Nhà nước.

Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng và các doanh nghiệp quân đội cần tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương và nhiệm vụ đối ngoại được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ

Chính trị khóa XI về "Hội nhập quốc tế", trực tiếp là Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Quân ủy Trung ương "Về hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo"; chủ trương đối ngoại quốc phòng được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII: "Phát triển tiềm lực đối ngoại quốc phòng, tham gia toàn diện, hiệu quả hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng cả song phương và đa phương, tiếp tục là trụ cột trong đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Tham gia tích cực, có trách nhiệm hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, hỗ trợ nhân đạo, tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ thảm họa, khắc phục hậu quả chiến tranh"[1]. Trên cơ sở đó nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình và tổ chức hoạt động kinh tế đối ngoại của doanh nghiệp quân đội, bảo đảm ngày càng hiệu quả.

Các doanh nghiệp quân đội cần lựa chọn đối tác phù hợp, tích cực hợp tác, mở rộng liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trong và ngoài nước trên các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ lưỡng dụng, công nghệ gần với công nghệ sản xuất quốc phòng, xây

1. *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030,* tr. 5.

dựng hạ tầng cảng biển, đánh bắt hải sản xa bờ.... Coi trọng xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu cho hoạt động kinh tế đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế, xây dựng được chiến lược mặt hàng trong xuất khẩu; đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường. Trong quá trình thực hiện, phải tuân thủ đúng pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng, giữ vững nguyên tắc bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh quốc gia, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

Thực hiện chủ trương của Đảng về đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng, tăng nguồn lực, tạo cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại cho quân đội đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, các doanh nghiệp quân đội cần đẩy mạnh các hoạt động thương mại về quốc phòng nhằm cung cấp cho quân đội những vũ khí, trang bị, phương tiện kỹ thuật phù hợp với điều kiện và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Tăng cường hợp tác về công nghiệp quốc phòng, hướng tới các nước lớn, những nước có trình độ công nghiệp phát triển hiện đại và tập trung vào thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tiếp thu, áp dụng các quy trình quản lý, sản xuất tiên tiến theo cơ chế thị trường. Thông qua hợp tác, vừa phải tranh thủ được các nguồn lực về vốn, khoa học, công nghệ và trình độ quản lý tiên tiến, vừa phải nâng cao năng lực tự chủ để

từng bước có thể tự bảo đảm vũ khí, khí tài ngày càng hiện đại cho quân đội.

Các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng phải nâng cao chất lượng công tác dự báo tình hình, tăng cường công tác thông tin kinh tế, cung cấp kiến thức pháp luật, thông tin thị trường, khoa học, công nghệ giúp các doanh nghiệp quân đội hoạt động đúng hướng, tận dụng được nhiều cơ hội để phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, những vướng mắc của các đơn vị, doanh nghiệp quân đội có hoạt động đầu tư nước ngoài để có biện pháp khắc phục. Thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia.

2. Trách nhiệm của cán bộ sĩ quan và quân nhân chuyên nghiệp

a) Nâng cao nhận thức về mục tiêu, quan điểm, phương châm, nhiệm vụ, đường lối kết hợp kinh tế với quốc phòng của Đảng và Nhà nước; Đề án "Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới".

Đây là nội dung, nhiệm vụ quan trọng mà mỗi cán bộ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp giữ chức vụ sĩ quan cần phải thực hiện nhiệm vụ, chức trách ở đơn vị. Tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế -

xã hội là một chức năng, nhiệm vụ của quân đội, là bản chất, truyền thống của quân đội, được các thế hệ cán bộ, chiến sĩ quân đội thực hiện giữ vững và phát huy cùng với sự trưởng thành của quân đội hơn 80 năm qua.

Vì vậy, để thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, cán bộ sĩ quan và công nhân chuyên nghiệp phải quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, trong đó tập trung vào: Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10 tháng 4 năm 2018 về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 (Đại hội lần thứ XIII của Đảng) xác định "gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ"; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng xác định: "Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế"[1]. Đây là

1. *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.*

một bước tiến quan trọng, phản ánh sự nhận thức toàn diện hơn về mối quan hệ giữa các lĩnh vực trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng khi đất nước bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc.

Các chính sách của Nhà nước như: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Điều 64 quy định: "Toàn dân xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân toàn dân, kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế"; Luật Quốc phòng năm 2018 khẳng định: "Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, chương trình phát triển"; Quyết định số 43/2002/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2002 phê duyệt bổ sung Đề án quy hoạch tổng thể các khu kinh tế - quốc phòng trong tình hình mới; Quyết định số 1391/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2010 phê duyệt Quy hoạch tổng thể xây dựng, phát triển các khu kinh tế - quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Quyết định số 13/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 phê duyệt Đề án tuyên truyền thực hiện chính sách, pháp luật về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh đến năm 2020. Đặc biệt, ngày 21 tháng 12 năm 2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 164/2018/NĐ-CP về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng… Đây là những văn bản pháp quy, tạo

khung khổ pháp lý cho việc phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh.

Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Quân ủy Trung ương như: Nghị quyết số 820-NQ/QUTW ngày 17 tháng 12 năm 2021 lãnh đạo nhiệm vụ lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng của quân đội đến năm 2030; Kết luận số 1815-KL/QUTW ngày 03 tháng 3 năm 2023 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 425-NQ/QUTW ngày 18 tháng 5 năm 2017 về sắp xếp, cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp quân đội đến năm 2020 và những năm tiếp theo; quy chế của Quân ủy Trung ương lãnh đạo nhiệm vụ lao động sản xuất, xây dựng kinh tế của quân đội… các đề án về kết hợp kinh tế với quốc phòng trên các vùng chiến lược của Tổ quốc.

Tăng cường giáo dục, quán triệt về vị trí, vai trò, ý nghĩa, sự cần thiết phải giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới; làm cho từng đồng chí cấp ủy viên, cán bộ chủ trì nhận thức đúng đắn, đầy đủ về công tác này. Giáo dục cho mọi cán bộ, chiến sĩ hiểu rõ những vấn đề cơ bản về công tác giáo dục, tuyên truyền bao gồm: Mục đích, nội dung, chủ thể, lực lượng tham gia, vấn đề có tính nguyên tắc, thực trạng, nguyên nhân, yêu cầu và

các giải pháp. Vận dụng linh hoạt nhiều hình thức, biện pháp; tạo cơ sở cho đấu tranh chống các quan điểm, tư tưởng lệch lạc, sai trái trong nội bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ trì cơ quan, đơn vị phải đề cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò của người chiến sĩ tiên phong; đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn, trung thực trong tham gia giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

b) Tham gia tích cực vào các hoạt động lao động, sản xuất theo đúng các quy định của pháp luật Việt Nam và kỷ luật của quân đội

Cán bộ, chiến sĩ quân đội tích cực tham gia vào nhiều lĩnh vực sản xuất kinh tế, đặc biệt tại những khu vực khó khăn, phức tạp mà các doanh nghiệp dân sự chưa thể hoặc chưa muốn đầu tư, như: (1) Xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng, đoàn kinh tế - quốc phòng tại các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Những khu vực này vừa phát triển kinh tế, vừa củng cố thế trận quốc phòng, an ninh, tạo thành "phên giậu" vững chắc bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia. (2) Sản xuất quốc phòng và kinh tế lưỡng dụng: Các doanh nghiệp quân đội (Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn, Ngân hàng Thương mại cổ phần

Quân đội (MB)...) không chỉ sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật phục vụ quân đội mà còn sản xuất hàng hóa phục vụ dân sinh, góp phần vào ngân sách nhà nước và thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. (3) Tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng: Quân đội đã tham gia xây dựng nhiều công trình trọng điểm như đường bộ, đường sắt, sân bay, nhà máy, công trình thủy lợi, doanh trại, nhà ở, góp phần cải thiện đời sống bộ đội và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Cán bộ, chiến sĩ quân đội tham gia tăng gia sản xuất góp phần tự túc, tự chủ về hậu cần, nâng cao đời sống bộ đội, giảm áp lực lên ngân sách nhà nước. Qua lao động sản xuất, quân đội đã tự túc được một phần lớn lương thực, thực phẩm, vật tư, góp phần cải thiện đời sống bộ đội, nâng cao tinh thần, sức khỏe và khả năng sẵn sàng chiến đấu. Việc phát triển theo hướng lưỡng dụng không chỉ tăng hiệu quả kinh tế mà còn tạo ra nguồn lực tài chính để đầu tư cho hiện đại hóa quân đội.

Việc tham gia sản xuất là tiền đề để phát triển công nghiệp quốc phòng theo hướng lưỡng dụng, hiện đại, tự lực tự cường. Các doanh nghiệp quân đội đang tích cực nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ cao, nhất là trong lĩnh vực điện tử - tin học, tự động hóa, công nghệ thông tin, nhằm nâng cao năng lực bảo dưỡng, sửa chữa,

cải tiến và hiện đại hóa vũ khí, trang bị hiện có. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào công nghiệp quốc phòng, phát triển các sản phẩm công nghệ cao, phục vụ cả quốc phòng và dân sinh, trở thành mũi nhọn của công nghiệp quốc gia.

Tham gia sản xuất cũng là một hình thức giáo dục, rèn luyện cán bộ, chiến sĩ trở thành những người lao động có tinh thần tập thể cao, có trình độ hiểu biết về kỹ thuật, nghiệp vụ và quản lý kinh tế. Qua lao động, quân đội không chỉ sản xuất ra của cải vật chất mà còn xây dựng được đội ngũ cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, kỹ năng nghề nghiệp cao, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi hoàn cảnh. Thông qua các hoạt động sản xuất, Quân đội nhân dân Việt Nam đã và đang xây dựng hình ảnh "Bộ đội Cụ Hồ" - người chiến sĩ luôn sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân.

c) Không ngừng học tập, tự tu dưỡng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, giữ vững phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ"; có kiến thức hiểu biết về chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, ngoại ngữ... các quy định trong lao động sản xuất theo chức trách, nhiệm vụ

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn đóng quân về quân đội tham gia lao

động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội là một nhiệm vụ chính trị trọng yếu, một nội dung cốt lõi của công tác tư tưởng trong quân đội. Đây là yếu tố then chốt để củng cố "thế trận lòng dân", tăng cường sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc địa bàn trước mọi diễn biến phức tạp của tình hình.

Để tạo ra bước đột phá mới, cán bộ, chiến sĩ cần nâng cao nhận thức toàn diện, tích cực học tập, tự tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, giữ vững phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ"; có kiến thức hiểu biết về chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, ngoại ngữ... các quy định trong lao động sản xuất để có thể trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện nhiệm vụ lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

d) Thường xuyên cập nhật thông tin về quân đội với nhiệm vụ sản xuất, xây dựng kinh tế gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước ta để phát huy vai trò trách nhiệm trong công tác

Đây là trách nhiệm quan trọng của cán bộ, chiến sĩ trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch.

Về nội dung: Phải chuyển mạnh từ tuyên truyền phổ biến, chung chung sang tuyên truyền chuyên sâu,

phân tích, làm rõ các vấn đề cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm. Nội dung phải được "mềm hóa", thiết kế riêng biệt, sát hợp với từng nhóm đối tượng (cán bộ, chiến sĩ, đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo, nhân dân vùng dự án kinh tế quốc phòng). Tăng cường tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ; làm nổi bật lợi ích thiết thực mà quân đội mang lại cho nhân dân, qua đó lan tỏa mạnh mẽ hình ảnh, phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ" trong kỷ nguyên mới.

Về hình thức, phương pháp: Cần kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn giữa các phương pháp truyền thống (tuyên truyền miệng, tọa đàm, sinh hoạt chính trị) với việc khai thác, tận dụng tối đa hiệu quả của các nền tảng truyền thông số, báo chí đa phương tiện và mạng xã hội. Đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm tuyên truyền hiện đại (video clip ngắn, infographic, phóng sự chuyên đề) có chất lượng cao, hấp dẫn, dễ tiếp cận. Đổi mới phương thức theo hướng tăng cường đối thoại, tương tác, lắng nghe và giải quyết kịp thời các vướng mắc tư tưởng nảy sinh từ cơ sở.

Về tính chiến đấu: Phải xác định công tác giáo dục, tuyên truyền là vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng.

Cần chủ động, kiên quyết và có hệ thống trong việc đấu tranh phản bác các luận điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng vấn đề quân đội làm kinh tế để bóp méo, công kích, hạ thấp uy tín quân đội, chia rẽ khối đại đoàn kết quân dân. Công tác tuyên truyền phải đi trước một bước, nhận diện sớm, vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn; cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn thuyết phục để củng cố niềm tin của nhân dân, làm phai mờ, vô hiệu hóa các luận điệu thù địch.

e) Nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng cao trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đồng thời cảnh giác trước những mặt trái của kinh tế thị trường, vượt qua những cám dỗ của lợi ích vật chất và những mưu toan, cạm bẫy của các thế lực phản động.

Trách nhiệm của mỗi cán bộ, chiến sĩ phải tích cực theo dõi, phân tích, dự báo sớm các âm mưu, chiến dịch tuyên truyền chống phá của các thế lực thù địch bằng công nghệ hiện đại.

Tổ chức lực lượng đấu tranh tinh gọn, sắc bén, bao gồm các chuyên gia đầu ngành, các nhà báo có uy tín và lực lượng 47, hình thành các tuyến bài viết, tuyến bình luận chuyên sâu, có sức nặng để dẫn dắt, định hướng dư luận.

Chủ động hợp tác với các nhà cung cấp dịch vụ xuyên biên giới để yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ các thông tin xấu độc, vi phạm pháp luật Việt Nam.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong thực tiễn vẫn còn một số biểu hiện lệch lạc, nhận thức chưa đầy đủ, thậm chí xem nhẹ nhiệm vụ lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội. Có nơi, một bộ phận cán bộ, chiến sĩ còn tư tưởng coi đây là nhiệm vụ không quan trọng, chỉ tập trung vào huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; chưa thấy rõ ý nghĩa chiến lược, lâu dài của việc phát triển kinh tế gắn với quốc phòng trong bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Một số đơn vị còn tình trạng làm hình thức, hiệu quả thấp, công tác kiểm tra, đánh giá chưa chặt chẽ, thiếu kiên quyết trong xử lý vi phạm.

Trước thực trạng đó, các cấp ủy, chỉ huy trong quân đoàn cần có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, tư tưởng thờ ơ, hình thức, xem nhẹ nhiệm vụ lao động sản xuất. Mọi biểu hiện buông lỏng lãnh đạo, thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định trong quản lý, sử dụng đất đai, tài sản, nguồn lực sản xuất đều phải được phát hiện sớm, chấn chỉnh kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, kết hợp với công tác kiểm điểm, đánh giá cán bộ, đảng viên hằng năm, coi đây là một tiêu chí quan trọng trong xếp loại tổ chức đảng và đảng viên.

KẾT LUẬN

Kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội là chủ trương chiến lược, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta, phản ánh quy luật khách quan giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Đây không chỉ là phương thức quan trọng để phát triển kinh tế bền vững gắn với củng cố quốc phòng, an ninh mà còn là biểu hiện sinh động của tư duy phát triển toàn diện, hài hòa giữa hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Trong tiến trình ấy, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn giữ vai trò tiên phong, nòng cốt, là lực lượng chính trị - quân sự trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới đã khẳng định hiệu quả của việc gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Các khu kinh tế - quốc phòng, doanh nghiệp quân đội, công nghiệp quốc phòng lưỡng dụng cùng nhiều mô hình phát triển vùng chiến lược đã góp phần thiết thực vào xóa đói giảm nghèo, ổn định xã hội, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Tuy vậy, vẫn còn những hạn chế về cơ chế phối hợp, chính sách, nguồn lực và chất lượng nhân lực, đòi hỏi phải tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế tổ chức và phương thức triển khai để đáp ứng yêu cầu mới.

Trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số, việc phát huy vai trò tiên phong của quân đội trong kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội càng có ý nghĩa chiến lược. Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, quân đội cần tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện, bảo đảm mọi hoạt động quốc phòng gắn liền với mục tiêu phát triển đất nước. Với bản chất "từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu", Quân đội nhân dân Việt Nam sẽ mãi là lực lượng tiên phong, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh gắn với phát triển kinh tế độc lập, tự chủ, bền vững; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong mọi tình huống.

MỤC LỤC

	Trang
Chuyên đề 1: NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CỦA QUÂN NHÂN TRONG THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HIỆN ĐẠI	3
I. Sự cần thiết nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại	5
II. Yêu cầu, giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong thực hiện bộ tiêu chí Quân đội nhân dân Việt Nam hiện đại	18
Chuyên đề 2: QUÂN ĐỘI VỚI NHIỆM VỤ THAM GIA LAO ĐỘNG SẢN XUẤT, KẾT HỢP QUỐC PHÒNG VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI	53
I. Những vấn đề chung về quân đội với nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trong tình hình mới	55
II. Một số giải pháp cơ bản nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội của quân đội trong tình hình mới; trách nhiệm của cán bộ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp	79